

HƯỚNG DẪN TRA CỨU TÀI LIỆU

Tài liệu trong thư mục này được sắp xếp theo trật tự phân cấp của bảng Phân loại DDC

Sau trật tự này, ấn phẩm được miêu tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD.

Trong mỗi một môn loại khoa học chính, tài liệu được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC của tên tài liệu (đối với sách), theo tên tác giả (đối với luận án).

Tài liệu tiếng Việt được sắp xếp trước các loại ngôn ngữ khác trong từng môn loại khoa học.

Bạn đọc có thể tra tìm tài liệu theo các dấu hiệu như: Ký hiệu phân loại, chủ đề, tên tài liệu, chỉ số phân loại, chỉ số từ khóa...

Trật tự phân cấp (Cấp 1 + 2) của bảng phân loại DDC

000. Tin học, tri thức và hệ thống	560. Cổ sinh vật học. Cổ động...
100. Triết học & Tâm lý học	580. Thực vật
100: Triết học	590. Động vật
150: Tâm lý học	600. Công nghệ
160: Lôgich học	610: Y học và sức khỏe
170: Đạo đức học	620: Kỹ thuật và các hoạt...
180. Triết học cổ đại...	630: Nông nghiệp
200. Tôn giáo	640: Quản lý nhà cửa và gia đình
300. Khoa học xã hội	650: Quản lý và các dịch vụ...
310: Suu tập thông kê tổng quát	660: Kỹ thuật hóa học...
320: Khoa học chính trị	670: Công nghệ sản xuất
330: Kinh tế học	680: Sản xuất sản phẩm...
340: Luật pháp	690: Nhà và xây dựng
350: Hành chính công và khoa học...	700. Nghệ thuật và vui chơi giải trí
370: Giáo dục	800. Văn học và tu từ học
400. Ngôn ngữ	900. Lịch sử và địa lý
500. Khoa học tự nhiên và toán học	910: Địa lý và du hành
510: Toán học	920: Tiểu sử, phả hệ học, huy hiệu
520. Thiên văn học và khoa học...	930: Lịch sử thế giới cổ đại
530. Vật lý học	
540. Hóa học và khoa học liên quan	
550. Khoa học về trái đất	

Trong từng ký hiệu của từng tài liệu, có đại diện cho các dấu hiệu theo thứ tự như : Ngôn ngữ, khổ sách, địa chỉ tại kho và vị trí xếp giá của tài liệu.

Trong đó: D = Kho đọc
M = Kho mượn
T = Kho tra cứu
TC – V/ = Kho Tạp chí đóng (P. 401)
G = Kho Giáo trình
LA = Kho Luận án

Ví dụ: VV-D1/0085 :Tài liệu Tiếng Việt, khổ vừa, kho đọc
AL-M/0100 :Tài liệu tiếng Anh khổ lớn, kho mượn
510G29/001 :Tài liệu kho Giáo trình
V-TK/1000 :Tài liệu kho Tra cứu

MỤC LỤC

MÔN LOẠI	NỘI DUNG	TRANG
100.	Triết học và Tâm lí học	3-4
200.	Tôn giáo	5
300.	Khoa học xã hội	5-7
320.	Khoa học chính trị	7-8
330.	Kinh tế	8-10
335.	Chủ nghĩa xã hội và hệ thống có liên quan	11
370.	Giáo dục	11-23
380.	Thương mại, phương tiện truyền thông	24
390.	Phong tục, nghi lễ và văn hóa dân gian	24-25
400.	Ngôn ngữ	25-26
510.	Toán học	26-31
530.	Vật lí	31-34
540.	Hóa học	34-38
570.	Khoa học về sự sống, sinh học	38-39
590.	Động vật học	40
600.	Công nghệ	40-43
700.	Nghệ thuật và vui chơi giải trí	43-44
800.	Văn học và tu từ học	45-48
900.	Lịch sử và Địa lí	48-50

100. TRIẾT HỌC VÀ TÂM LÝ HỌC

001. Hoàng, Thị Nhung.

Kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với con ở tuổi thiếu niên/ Hoàng Thị Nhung: Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Chuyên ngành: Tâm lý học: 60.31.04.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . – 101 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0300

Phân loại (DDC): 153.60854

*Tóm tắt : Xác lập cơ sở lý luận về kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với con ở tuổi thiếu niên. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp bồi dưỡng hiểu biết về con ở tuổi thiếu niên và rèn luyện kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với con ở tuổi thiếu niên.

Người hướng dẫn : Trần Quốc Thành - PGS.TS

002. Ngô, Thị Hải.

Phát triển khả năng thể hiện xúc cảm cho trẻ 5 - 6 tuổi/ Ngô Thị Hải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 107 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0317

Phân loại (DDC): 155.42324

*Tóm tắt : Hệ thống hóa một số vấn đề về xúc cảm và khả năng thể hiện xúc cảm của trẻ Mẫu giáo 5 - 6 tuổi. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất, thực nghiệm một số biện pháp phát triển khả năng thể hiện xúc cảm cho trẻ 5 - 6 tuổi

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Như Mai - PGS.TS

003. Ngô, Thị Tĩnh.

Hiện tượng học E. Husserl và biểu hiện của nó trong văn học Việt Nam từ năm 1975 đến nay/ Ngô Thị Tĩnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 85 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0368

Phân loại (DDC): 142.7

*Tóm tắt : Trình bày một cách có hệ thống quá trình hình thành, phát triển cũng như những nội dung cơ bản và phương pháp hiện tượng học của E. Husserl. Nhận diện sự ảnh hưởng của hiện tượng học đối với văn học ở Việt Nam thế kỷ XX; từ đó nhận thức được vai trò, sự ảnh hưởng quan trọng của hiện tượng học trong sáng tác văn học nói chung, văn học hiện đại Việt Nam nói riêng.

Người hướng dẫn : Bùi Thị Tĩnh - TS

004. Nguyễn, Thị Huệ.

Đạo làm người trong triết lý nhân sinh quan của Phật giáo/ Nguyễn Thị Huệ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.02.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 101 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0204

Phân loại (DDC): 294.3

*Tóm tắt : Khái quát về Phật giáo và những tư tưởng cơ bản trong triết lý nhân sinh Phật giáo. Phân tích làm sáng tỏ thêm Đạo làm người trong triết lý nhân sinh Phật giáo. Thông qua việc chỉ ra đạo làm người trong triết lý nhân sinh Phật giáo, luận văn góp phần vào việc học tập, nghiên cứu triết học Phật giáo cũng như tìm hiểu và vận dụng những giá trị tích cực của nó vào đời sống xã hội, đặc biệt là những giá trị tốt đẹp trong đạo làm người, góp phần xây dựng đạo đức con người Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Phạm Văn Chín - PGS.TS

005. Nguyễn, Thị Phụng.

Cơ sở triết học của Đông y qua nghiên cứu tác phẩm Hoàng đế nội kinh/ Nguyễn Thị Phụng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 122 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0331

Phân loại (DDC): 181.11

*Tóm tắt : Khái luận về một số trường phái triết học Trung Quốc cổ đại và tác phẩm Hoàng đế nội kinh. Trên cơ sở đó tác giả đi sâu nghiên cứu những tư tưởng triết học Trung Quốc cổ đại đối với sự hình thành lí luận Đông y, làm nền tảng trong tác phẩm Hoàng đế nội kinh.

Người hướng dẫn : Phạm Quỳnh - TS

006. Nguyễn, Thị Trang.

Hiện tượng học của Trần Đức Thảo/ Nguyễn Thị Trang: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 84 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0365

Phân loại (DDC): 142.7

*Tóm tắt : Tìm hiểu những nét cơ bản về con người và sự nghiệp của Trần Đức Thảo - yếu tố góp phần không thể thiếu trong việc hình thành tư tưởng của ông. Phân tích những nội dung cơ bản và làm rõ những đóng góp, phát triển của Trần Đức Thảo về hiện tượng học. Trên cơ sở đó đánh giá những giá trị và hạn chế của hiện tượng học của Trần Đức Thảo.

Người hướng dẫn : Bùi Thị Tinh - TS

200. TÔN GIÁO

007. Đinh, Văn Kiên.

Chính sách của chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong đối với Phật giáo thế kỉ XVI - XVIII/ Đinh Văn Kiên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 115 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0201

Phân loại (DDC): 294.3095970903

*Tóm tắt : Khái quát bối cảnh điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, công cuộc mở rộng vùng đất Đàng Trong; quá trình truyền bá Phật giáo ở Đàng Trong. Nghiên cứu các chính sách của chính quyền chúa Nguyễn đối với Phật giáo ở Đàng Trong và những biểu hiện cụ thể của các chính sách này. Qua đó đánh giá về chính sách của chính quyền chúa Nguyễn đối với Phật giáo Đàng Trong thế kỉ XVI - XVIII.

Người hướng dẫn : Lê Hiến Chương - TS

008. Từ, Thị Mùi.

Ngũ giới, thập thiện trong đạo Phật và ý nghĩa của nó đối với giáo dục đạo đức cho thanh niên Việt Nam hiện nay/ Từ Thị Mùi: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 108 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0340

Phân loại (DDC): 294.35

*Tóm tắt : Phân tích sâu sắc, làm rõ nội dung của ngũ giới, thập thiện trong đạo Phật và các vấn đề xoay quanh thực trạng đạo đức của thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay. Qua đó khẳng định những giá trị kết tinh trong ngũ giới, thập thiện, đặc biệt là giá trị của nó với vấn đề giáo dục đạo đức thanh niên Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Phạm Văn Chín - PGS.TS

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

009. Giáp, Thị Anh.

Ảnh hưởng của Nho giáo đến văn hóa gia đình ở Bắc Giang hiện nay/ Giáp Thị Anh: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 86 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0202

Phân loại (DDC): 306.850959725

*Tóm tắt : Làm rõ các khái niệm công cụ: gia đình, văn hóa, văn hóa gia đình và phân tích quan niệm của Nho giáo về văn hóa gia đình. Nghiên cứu các đặc điểm về vùng đất, con người và đặc điểm của gia đình ở Bắc Giang hiện nay. Phân tích rõ những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực, chỉ ra nguyên nhân của những ảnh hưởng và giải pháp nhằm phát huy mặt tích cực, hạn chế tiêu cực của Nho giáo trong xây dựng văn hóa gia đình ở Bắc Giang hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thường - TS

010. Lò, Việt Dũng.

Hôn nhân của người Thái đen ở huyện Thuận Châu (tỉnh Sơn La): truyền thống và hiện đại/
Lò Việt Dũng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam:
60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 96 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0461

Phân loại (DDC): 306.808995911059718

*Tóm tắt : Làm rõ lịch sử văn hóa truyền thống của người Thái đen ở huyện Thuận Châu – tỉnh Sơn La. Phân tích làm nổi bật quan niệm, quy tắc và nghi lễ hôn nhân; những chuyển biến quan niệm, quy tắc và nghi lễ hôn nhân của người Thái đen. Trên cơ sở đó đánh giá rút ra nhận xét về những đặc điểm và những giá trị tinh thần, ảnh hưởng của nó đối với người Thái Đen ở huyện Thuận Châu – tỉnh Sơn La.

Người hướng dẫn : Lê Hiến Chương - TS

011. Ngô, Thị Kim Cúc.

Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa phi vật thể vùng Kinh Bắc trong xu thế hội nhập hiện nay/
Ngô Thị Kim Cúc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học:
60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 89 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0358

Phân loại (DDC): 306.0959727

*Tóm tắt : Hệ thống hóa một số vấn đề lý luận cơ bản về bản sắc văn hóa, việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa. Làm rõ sự cần thiết của việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa trong xu thế hội nhập hiện nay. Phân tích, đánh giá thực trạng và nêu phương hướng, giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa phi vật thể vùng Kinh Bắc.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thường - TS

012. Nguyễn, Thị Hòa.

Quản lý làng xã ở huyện Trùng Khánh (tỉnh Cao Bằng)/ Nguyễn Thị Hòa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 118 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0509

Phân loại (DDC): 307.720959712

*Tóm tắt : Khái quát một số nét chung về hương ước và hương ước cải lương huyện Trùng Khánh. Tìm hiểu bộ máy quản lý làng xã, các biện pháp, định chế quản lý làng xã của cha ông ta qua nguồn tư liệu là hương ước huyện Trùng Khánh thời kỳ cận đại, có sự bổ trợ của các nguồn tài liệu khác. Từ đó, rút ra bài học kinh nghiệm vận dụng cho thực tế trong giai đoạn hiện nay. Nhận xét, đánh giá về kết quả của công cuộc “cải lương hương chính” của thực dân Pháp trên địa bàn huyện Trùng Khánh, đánh giá về tính tự quản của các làng xã huyện Trùng Khánh thông qua hương ước.

Người hướng dẫn : Nguyễn Ngọc Cơ - GS.TS

013. Nguyễn, Thị Kiều.

Công bằng xã hội trong chăm sóc sức khỏe nhân dân ở Việt Nam hiện nay/ Nguyễn Thị Kiều: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 84 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0437

Phân loại (DDC): 305.09597

*Tóm tắt : Hệ thống hóa những luận điểm nghiên cứu có ý nghĩa lý luận và phương pháp luận về công bằng xã hội và công bằng xã hội trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Làm rõ những đặc điểm, tính chất riêng biệt, phân tích, đánh giá thực trạng và đưa ra một số phương hướng, giải pháp nhằm đảm bảo việc thực hiện công bằng xã hội trong chăm sóc sức khỏe nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Phạm Văn Hùng - PGS.TS

014. Nguyễn, Thị Minh Thu.

Đô thị hóa tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2002 - 2013/ Nguyễn Thị Minh Thu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 95 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0352

Phân loại (DDC): 307.76095971109051

*Tóm tắt : Tổng hợp có chọn lọc những lí luận về đô thị, đô thị hóa của thế giới, kinh nghiệm của các nước phát triển và đang phát triển, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta. Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng, phân tích thực trạng và đưa ra định hướng đô thị hóa trong tương lai và một số giải pháp của bản thân đối với việc quản lý và quy hoạch phát triển đô thị của tỉnh Lạng Sơn.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Minh Đức - GS.TS

320. CHÍNH TRỊ

015. Nguyễn, Thị Hương.

Việt Nam trong quan hệ quốc tế thời kì 1954 - 1975/ Nguyễn Thị Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 112 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0218

Phân loại (DDC): 327.5970904

*Tóm tắt : Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến vị thế của Việt Nam trong quan hệ quốc tế thời kì 1954 – 1975. Phân tích quan điểm, thái độ và quan hệ của các nước lớn trong việc giải quyết vấn đề Việt Nam thời kì 1954 – 1975. Trên cơ sở đó rút ra những đặc điểm của quan hệ quốc tế thời kì này và đánh giá tác động của nó tới cách mạng Việt Nam.

Người hướng dẫn : Phạm Thị Tuyết - TS

016. Nguyễn, Thị Thanh Tâm.

Giáo dục đạo đức kinh doanh trong dạy học phần "Công dân với kinh tế" cho học sinh Trung học phổ thông ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Sóc Sơn, Hà Nội/ Nguyễn Thị Thanh Tâm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp giảng dạy Giáo dục chính trị: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 93 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0054

Phân loại (DDC): 320.4071259731

*Tóm tắt : Làm rõ cơ sở lí luận của việc giáo dục đạo đức kinh doanh trong dạy học phần công dân với kinh tế ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Sóc Sơn, Hà Nội. Làm rõ thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức kinh doanh trong dạy học phần “Công dân với kinh tế” ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Sóc Sơn, Hà Nội.

Người hướng dẫn : Trần Thị Mai Phương - PGS.TS

017. Nguyễn, Thị Thủy.

Học thuyết nhà nước trong triết học chính trị của Platon/ Nguyễn Thị Thủy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 102 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0363

Phân loại (DDC): 320.101

*Tóm tắt : Khái quát một cách hệ thống về học thuyết Nhà nước trong triết học chính trị Platon, chỉ ra những nội dung cơ bản trong học thuyết nhà nước của ông – học thuyết mà cho đến nay vẫn còn ảnh hưởng lớn đến tư tưởng nhân loại. Phân tích và rút ra những giá trị cũng như hạn chế của học thuyết nhà nước của Platon; ý nghĩa của nó đối với quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Đinh Thanh Xuân - TS

330. KINH TẾ

018. Bạch, Thị Hà.

Phát triển lực lượng sản xuất ở tỉnh Hòa Bình hiện nay/ Bạch Thị Hà: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 90 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0388

Phân loại (DDC): 331.110959719

*Tóm tắt : Hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về lực lượng sản xuất và vai trò của nó trong sự phát triển xã hội. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất phương hướng và giải pháp nhằm phát triển lực lượng sản xuất ở tỉnh Hòa Bình, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thường - TS

019. Lê, Thị Lệ.

Nghiên cứu sự phát triển các khu công nghiệp ở vùng Bắc Trung bộ/ Lê Thị Lệ: Luận án Tiến sĩ Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 62.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 156 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0253,1315

Phân loại (DDC): 338.09597

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về khu công nghiệp, lựa chọn hệ thống tiêu chí đánh giá sự phát triển các khu công nghiệp để vận dụng vào vùng Bắc Trung Bộ. Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng và phân tích thực trạng phát triển các KCN ở vùng Bắc Trung Bộ. Đề xuất những định hướng và giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển các khu công nghiệp ở vùng Bắc Trung Bộ hợp lí và có hiệu quả.

Người hướng dẫn : Lê Thông - GS.TS%Lê Văn Trường - PGS.TS

020. Lê, Văn Anh.

Nông trường Phúc Do (huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa) giai đoạn 1986 - 2014/ Lê Văn Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 111 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0206

Phân loại (DDC): 338.10959741

*Tóm tắt : Khái quát về sự ra đời và hoạt động của Nông trường Phúc Do giai đoạn 1955 – 1986; chỉ ra những thành tựu đạt được cũng như những hạn chế của Nông trường Phúc Do trong giai đoạn này. Từ đó, góp phần vào việc đánh giá khách quan về vị trí, vai trò của Nông trường Phúc Do, đồng thời đánh giá trung thực vai trò của Đảng bộ, Ban Giám đốc, cán bộ, công nhân viên Nông trường Phúc Do trong 28 năm đầu của thời kỳ đổi mới.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Am - PGS.TS

021. Nguyễn, Thị Quỳnh Mai.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp huyện Mộc Châu (Sơn La) giai đoạn 2001 - 2011/ Nguyễn Thị Quỳnh Mai: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 100 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0495

Phân loại (DDC): 338.1095971809051

*Tóm tắt : Khôi phục, làm rõ quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của huyện Mộc Châu. Làm rõ những thành tựu và những vấn đề còn tồn tại trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, từ đó rút ra những nguyên nhân thành công và chưa thành công trong việc lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền huyện Mộc Châu. Đánh giá, tổng kết bước đầu về chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của huyện Mộc Châu trong thời kỳ đổi mới, từ đó góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thế Tấn – TS

022. Nguyễn, Thị Thịnh.

Nghiên cứu các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở tỉnh Phú Thọ/ Nguyễn Thị Thịnh: Luận án Tiến sĩ Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 62.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0243,1289

Phân loại (DDC): 338.0959721

*Tóm tắt : Tổng quan chọn lọc cơ sở lí luận và thực tiễn về các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp. Từ thực tiễn của địa bàn nghiên cứu, xây dựng các chỉ tiêu đánh giá hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp tiêu biểu. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng và đánh giá thực trạng phát triển và phân bố các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở tỉnh Phú Thọ theo các tiêu chí đã lựa chọn đến năm 2012. Đề xuất các giải pháp hoàn thiện các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2020.

Người hướng dẫn : Lê Thông - GS.TS%Hoàng Phúc Lâm - PGS.TS

023. Nguyễn, Thu Hằng.

Nghiên cứu sự phát triển và phân bố công nghiệp tỉnh Lạng Sơn/ Nguyễn Thu Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 118 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0382

Phân loại (DDC): 338.0959711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển công nghiệp để vận dụng vào tỉnh Lạng Sơn. Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng, phân tích thực trạng phát triển và phân bố công nghiệp tỉnh Lạng Sơn. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp góp phần phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn.

Người hướng dẫn : Lê Thông - GS.TS

024. Trần, Thị Huế.

Tiềm năng và hiện trạng phát triển kinh tế biển Nam Định/ Trần Thị Huế: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học (Kinh tế xã hội): 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 121 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0211

Phân loại (DDC): 330.959738

*Tóm tắt : Tổng quan một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kinh tế biển. Phân tích tiềm năng, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển hơn nữa kinh tế biển Nam Định.

Người hướng dẫn : Nguyễn Việt Thịnh - GS.TS

335. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ HỆ THỐNG CÓ LIÊN QUAN

025. Nguyễn, Thị Hải.

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở trường Cao đẳng Sư phạm Hưng Yên/ Nguyễn Thị Hải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Giáo dục chính trị: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 90 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0203

Phân loại (DDC): 335.43460711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Cao đẳng Sư phạm. Phân tích thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Hưng Yên. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm giáo dục đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Dương Văn Khoa - TS

026. Tạ, Thị Thúy Ngân.

Biện pháp phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên trong dạy học môn Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường Đại học, Cao đẳng/ Tạ Thị Thúy Ngân: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục chính trị: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 221 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0251

Phân loại (DDC): 335.430711

*Tóm tắt : Tổng quan về lịch sử nghiên cứu vấn đề biện pháp phát huy tính tích cực nhận thức của người học. Phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn, thực trạng và một số biện pháp phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên, trong dạy học môn Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường Đại học, Cao đẳng. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm nâng cao tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Cư - PGS.TS%Đào Thị Ngọc Minh - PGS.TS

370. GIÁO DỤC

027. Bùi, Văn Lịch.

Quản lí sự phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức học sinh Trung học cơ sở huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định/ Bùi Văn Lịch: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lí giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 112 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0319

Phân loại (DDC): 373.01140959738

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lí sự phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội tổng giáo dục đạo đức học sinh Trung học cơ sở. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lí sự phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức học sinh Trung học cơ sở huyện Nam Trực tỉnh Nam Định.

Người hướng dẫn : Lư Xuân Mới - PGS.TS

028. Cao, Tuấn Anh.

Quản lý phát triển đội ngũ giảng viên nữ trong các trường Đại học Sư phạm theo quan điểm bình đẳng giới/ Cao Tuấn Anh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 186 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0224,1283

Phân loại (DDC): 378.12

*Tóm tắt : Hệ thống hoá một số vấn đề lý luận về quản lý phát triển đội ngũ giảng viên nữ các trường đại học sư phạm theo quan điểm bình đẳng giới. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý phát triển đội ngũ giảng viên nữ các trường Đại học Sư phạm theo quan điểm bình đẳng giới.

Người hướng dẫn : Trần Quốc Thành - PGS.TS%Trần Thị Lệ Thu - PGS.TS

029. Chu, Mạnh Nguyên.

Phát triển đội ngũ viên chức làm công tác thiết bị dạy học ở các trường Trung học phổ thông/ Chu Mạnh Nguyên: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 145 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0270

Phân loại (DDC): 373.160683

*Tóm tắt : Hệ thống hóa các vấn đề lý luận về phát triển nguồn nhân lực trong Giáo dục và Đào tạo, tính đặc thù của đội ngũ viên chức làm công tác thiết bị dạy học và của phát triển đội ngũ này ở các trường THPT. Khảo sát, đánh giá hiện trạng và đề xuất một số giải pháp phát triển đội ngũ viên chức làm công tác thiết bị dạy học ở các trường THPT trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay. Trên cơ sở đó tổ chức khảo nghiệm và thực nghiệm các giải pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Quốc Thành - PGS.TS%Nguyễn Thị Yến Phương - PGS.TS

030. Đinh, Quang Hòa.

Quản lý hoạt động dạy nghề ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Nam Trực tỉnh Nam Định/ Đinh Quang Hòa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 92 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0308

Phân loại (DDC): 374.0130959738

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy nghề ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy nghề ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Nam Trực tỉnh Nam Định.

Người hướng dẫn : Mai Công Khanh - TS

031. Đỗ, Thị Minh Nguyệt.

Sử dụng trò chơi học tập nhằm giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 4 - 5 tuổi/ Đỗ Thị Minh Nguyệt: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 91 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0374

Phân loại (DDC): 372.373044

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lí luận của việc sử dụng một số trò chơi học tập nhằm giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 4 - 5 tuổi. Tìm hiểu thực trạng việc sử dụng một số trò chơi học tập nhằm giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 4 - 5 tuổi ở một số trường Mầm non huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Sử dụng một số trò chơi học tập nhằm giáo dục dinh dưỡng cho trẻ Mẫu giáo 4 - 5 tuổi và thực nghiệm.

Người hướng dẫn : Đặng Hồng Phương - PGS.TS

032. Đỗ, Thị Thanh Thủy.

Giáo dục kỹ năng tương tác xã hội trong lớp 1 hòa nhập có học sinh khiếm thị/ Đỗ Thị Thanh Thủy: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và lịch sử giáo dục: 62.14.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 159 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0263

Phân loại (DDC): 371.9114374

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận của giáo dục kỹ năng tương tác xã hội trong lớp 1 hòa nhập có học sinh khiếm thị. Khảo sát đánh giá thực trạng và đề xuất thực nghiệm biện pháp giáo dục kỹ năng tương tác xã hội trong lớp 1 hòa nhập có học sinh khiếm thị.

Người hướng dẫn : Nguyễn Quang Uẩn - GS.TS%Phan Thanh Long - PGS.TS

033. Hoàng, Hải Quỳnh.

Quản lý hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi đi học lớp 1 ở trường Mầm non Thực hành - thành phố Hà Nội/ Hoàng Hải Quỳnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 109 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0320

Phân loại (DDC): 372.1220959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận về quản lý hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi đi học lớp 1 của Hiệu trưởng trường Mầm non. Khảo sát thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi đi học lớp 1 ở trường Mầm non Thực hành - thành phố Hà Nội.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Thức - PGS.TS

034. Huỳnh, Thị Tinh.

Biện pháp hình thành biểu tượng kích thước cho trẻ 4 - 5 tuổi thông qua hoạt động ngoài giờ/ Huỳnh Thị Tinh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 100 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0370

Phân loại (DDC): 372.7044

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận của biện pháp hình thành biểu tượng kích thước cho trẻ 4-5 tuổi thông qua hoạt động ngoài trời. Điều tra thực trạng và đề xuất một số biện pháp hình thành biểu tượng kích thước cho trẻ 4-5 tuổi thông qua hoạt động ngoài trời. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm nâng cao tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Minh Liên - PGS.TS

035. Lê, Thị Bích Thủy.

Phát triển đội ngũ giáo viên Mầm non thành phố Tam Điệp - tỉnh Ninh Bình/ Lê Thị Bích Thủy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lí giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 128 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0334

Phân loại (DDC): 372.1100959739

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn về phát triển đội ngũ giáo viên Mầm non. Thực trạng và đề xuất các biện pháp phát triển đội ngũ giáo viên Mầm non thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Người hướng dẫn : Hồ Thị Dung - TS

036. Lê, Thị Thu Hương.

Quản lý phát triển đội ngũ giảng viên trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình/ Lê Thị Thu Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 121 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0306

Phân loại (DDC): 378.120959719

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận về quản lý phát triển đội ngũ giảng viên trường Cao đẳng Sư phạm. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý phát triển đội ngũ giảng viên trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình.

Người hướng dẫn : Bùi Minh Hiền - PGS.TS

037. Lê, Thị Thu Hương.

Quản lý hoạt động dạy học các trường Tiểu học quận Long Biên thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục/ Lê Thị Thu Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 110 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0386

Phân loại (DDC): 372.110959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường Tiểu học. Khảo sát thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng các trường Tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học của quận Long Biên thành phố Hà Nội.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Thanh - PGS.TS

038. Lê, Thị Ý Nhi.

Thiết kế và sử dụng một số trò chơi rèn luyện kỹ năng xếp dán tranh cho trẻ Mẫu giáo 4 - 5 tuổi/ Lê Thị Ý Nhi: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 116 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0384

Phân loại (DDC): 372.52044

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận về hoạt động tạo hình, về hoạt động xếp dán tranh của trẻ mẫu giáo và những phương pháp bồi dưỡng kỹ năng tạo hình cho trẻ. Nghiên cứu thực trạng việc thiết kế và sử dụng một số trò chơi rèn luyện kỹ năng xếp dán tranh cho trẻ ở một số trường Mầm non tỉnh Thừa Thiên Huế. Thiết kế và thực nghiệm sử dụng một số trò chơi tạo hình nhằm rèn luyện kỹ năng xếp dán tranh cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi.

Người hướng dẫn : Lê Thanh Thủy - PGS.TS

039. Lộc, Thị Mỹ Hạnh.

Quản lý phối hợp các lực lượng giáo dục trong giáo dục học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang/ Lộc Thị Mỹ Hạnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 106 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0329

Phân loại (DDC): 373.11909597163

*Tóm tắt : Hệ thống hóa lý luận về quản lý phối hợp các lực lượng giáo dục trong giáo dục học sinh ở các trường Trung học cơ sở. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý phối hợp các lực lượng giáo dục trong giáo dục học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Người hướng dẫn : Lê Minh Nguyệt - PGS.TS

040. Nguyễn, Hồng Sơn.

Quản lý hoạt động dạy học ở các trường Tiểu học huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục/ Nguyễn Hồng Sơn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 120 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0318

Phân loại (DDC): 372.11020959738

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận hoạt động dạy học ở trường Tiểu học. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng các trường Tiểu học huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định.

Người hướng dẫn : Hoàng Thị Anh - PGS.TS

041. Nguyễn, Phú Cường.

Quản lý đội ngũ giáo viên trường Trung học cơ sở quận Long Biên - thành phố Hà Nội theo chuẩn nghề nghiệp/ Nguyễn Phú Cường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0323

Phân loại (DDC): 373.1100959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý đội ngũ giáo viên Trung học cơ sở theo chuẩn nghề nghiệp. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp của Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở quận Long Biên - thành phố Hà Nội.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Thanh - PGS. TS

042. Nguyễn, Thanh Nga.

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên báo chí theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thanh Nga: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử giáo dục: . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 158 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0245,1340-1341

Phân loại (DDC): 378.014

*Tóm tắt : Tập hợp, hồi cứu, phân tích làm rõ tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh, vấn đề đạo đức, đạo đức nghề nghiệp và nghiên cứu cơ sở lý luận về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên báo chí theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Điều tra để đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên báo chí trong giai đoạn hiện nay và thực nghiệm các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Phạm Khắc Chương - PGS.TS%Nguyễn Thành Vinh - PGS.TS

043. Nguyễn, Thành Chung.

Quản lý hoạt động tổ chuyên môn trường Trung học phổ thông thị xã Tam Điệp tỉnh Ninh Bình/ Nguyễn Thành Chung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 119 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0333

Phân loại (DDC): 373.1140959739

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận về quản lý hoạt động tổ chuyên môn trường THPT. Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động tổ chuyên môn trong các trường THPT trên địa bàn thị xã Tam Điệp tỉnh Ninh Bình.

Người hướng dẫn : Dương Thị Thoan - TS

044. Nguyễn, Thị Duyên.

Quản lý bồi dưỡng cán bộ quản lý trường Mầm non tỉnh Hải Dương theo chuẩn Hiệu trưởng trong bối cảnh hiện nay/ Nguyễn Thị Duyên: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 198 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0269,1286

Phân loại (DDC): 372.12010959734

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận quản lý bồi dưỡng cán bộ quản lý trường Mầm non theo chuẩn Hiệu trưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp quản lý bồi dưỡng cán bộ quản lý trường Mầm non tỉnh Hải Dương theo chuẩn Hiệu trưởng trong bối cảnh hiện nay. Trên cơ sở đó khảo nghiệm và thực nghiệm một số giải pháp quản lý bồi dưỡng nhằm nâng cao tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Phạm Khắc Chương - PGS.TS

045. Nguyễn, Thị Duyên.

Quản lý hoạt động tự học của sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong đào tạo theo học chế tín chỉ/ Nguyễn Thị Duyên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 107 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0321

Phân loại (DDC): 378.17943

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý hoạt động tự học của sinh viên Đại học trong đào tạo theo học chế tín chỉ. Khái quát thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động tự học của sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong đào tạo theo học chế tín chỉ.

Người hướng dẫn : Trịnh Văn Minh - PGS.TS

046. Nguyễn, Thị Hải Nam.

Quản lý bồi dưỡng giáo viên Mầm non huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái theo chuẩn nghề nghiệp/ Nguyễn Thị Hải Nam: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 96 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0307

Phân loại (DDC): 372.1109597157

*Tóm tắt : Phân tích, hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Mầm non. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý bồi dưỡng giáo viên Mầm non theo chuẩn nghề nghiệp cho Hiệu trưởng các trường Mầm non huyện Yên Bình, Yên Bái, khảo nghiệm nhận thức của các đối tượng liên quan về tính cần thiết và khả thi của chúng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Huệ - PGS.TS

047. Nguyễn, Thị Hảo.

Giáo dục văn hóa truyền thống cho học sinh dân tộc thiểu số trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Hà Nội/ Nguyễn Thị Hảo: Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Giáo dục học: 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 121 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0310

Phân loại (DDC): 373.01170959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của giáo dục giá trị văn hóa truyền thống trên trang phục cho học sinh dân tộc thiểu số. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục giá trị văn hóa truyền thống trên trang phục cho học sinh dân tộc thiểu số trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Hà Nội.

Người hướng dẫn : Trịnh Thúy Giang - TS

048. Nguyễn, Thị Linh Giang.

Quản lý hoạt động bồi dưỡng Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông tỉnh Lào Cai/ Nguyễn Thị Linh Giang: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 120 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0439

Phân loại (DDC): 373.120120959767

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận về quản lý hoạt động bồi dưỡng Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông. Khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động bồi dưỡng và quản lý hoạt động bồi dưỡng Hiệu trưởng trường THPT tỉnh Lào Cai, các yếu tố ảnh hưởng. Đề xuất biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng Hiệu trưởng trường THPT tỉnh Lào Cai đáp ứng yêu cầu đổi mới theo NQ88; khảo nghiệm tính khả thi của một số biện pháp đó.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS

049. Nguyễn, Thị Phương Dung.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hằng ngày ở trường Mầm non/ Nguyễn Thị Phương Dung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 105 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0304

Phân loại (DDC): 372.374044

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hằng ngày ở trường Mầm non. Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hằng ngày ở trường Mầm non.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hòa - PGS.TS

050. Nguyễn, Thị Thu Thủy.

Thiết kế môi trường học tập kiến tạo trong lớp bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học/ Nguyễn Thị Thu Thủy: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và lịch sử giáo dục: 62.14.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 166 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0258,1310

Phân loại (DDC): 372.11

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về thiết kế môi trường học tập kiến tạo trong lớp bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học. Đề xuất nguyên tắc, quy trình thiết kế môi trường học tập kiến tạo và áp dụng thiết kế này vào quá trình dạy học tại các lớp bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học để nâng cao kết quả học tập của học viên trong các lớp bồi dưỡng này. Thực nghiệm thiết kế môi trường học tập kiến tạo để đánh giá độ tin cậy và tính khả thi của đề tài.

Người hướng dẫn : Hà Thế Truyền - PGS.TS% Bùi Văn Quân - PGS.TS

051. Nguyễn, Văn Hiếu.

Quản lý bồi dưỡng giáo viên Mầm non huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo chuẩn nghề nghiệp/ Nguyễn Văn Hiếu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lí giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 102 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0327

Phân loại (DDC): 372.1100959735

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng giáo viên Mầm non theo chuẩn nghề nghiệp. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý bồi dưỡng giáo viên Mầm non huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo chuẩn nghề nghiệp.

Người hướng dẫn : Lư Thu Thủy - TS

052. Nguyễn, Văn Lượng.

Phát triển đội ngũ giảng viên Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập quốc tế/ Nguyễn Văn Lượng: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 168 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0264,1314

Phân loại (DDC): 378.12

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về phát triển đội ngũ giảng viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập quốc tế và thực nghiệm biện pháp ưu tiên.

Người hướng dẫn : Bùi Minh Hiền - PGS.TS%Nguyễn Thành Khải - TS

053. Nguyễn, Vân Anh.

Quản lý tài chính trong nhà trường Trung học phổ thông theo hướng tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm/ Nguyễn Vân Anh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 148 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0268

Phân loại (DDC): 373.1206

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý tài chính trường THPT theo hướng tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý tài chính trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội theo hướng tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm phù hợp với định hướng đổi mới cơ chế quản lý và sự phát triển chung của nền kinh tế xã hội đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục và tổ chức thử nghiệm một trong số các biện pháp đề xuất.

Người hướng dẫn : Đỗ Văn Chấn – TS%Nguyễn Công Giáp - PGS.TS

054. Phạm, Bích Thủy.

Quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục ở trường Mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong bối cảnh đổi mới giáo dục/ Phạm Bích Thủy: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 191 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0265,1291

Phân loại (DDC): 372.0115

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục Mầm non. Đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục của Hiệu trưởng trường Mầm non thành phố Hải Phòng. Khảo nghiệm và thực nghiệm biện pháp quản lý của Hiệu trưởng đối với hoạt động xã hội hóa giáo dục tại trường Mầm non thành phố Hải Phòng.

Người hướng dẫn : Đào Lan Hương – TS%Nguyễn Công Giáp - PGS.TS

055. Phạm, Thị Kim Loan.

Quản lý bồi dưỡng giảng viên ở Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục/ Phạm Thị Kim Loan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 118 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0216

Phân loại (DDC): 378.120959721

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng giảng viên ở Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện. Khảo sát thực trạng và đề xuất, khảo nghiệm các biện pháp quản lý bồi dưỡng giảng viên ở Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Thức - PGS.TS

056. Phùng, Thị Hương.

Xây dựng môi trường chơi nhằm phát triển tính sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi/ Phùng Thị Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 118 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0373

Phân loại (DDC): 372.0118

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xây dựng môi trường chơi nhằm phát triển tính sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi. Phân tích thực trạng và đề xuất một số biện pháp xây dựng môi trường chơi cho trẻ 5 - 6 tuổi ở trường Mầm non và thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Đinh Văn Vang - TS

057. Trần, Văn Quang.

Quản lý hoạt động liên kết đào tạo của trường Đại học Nội vụ Hà Nội theo hướng bảo đảm chất lượng/ Trần Văn Quang: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 123 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0309

Phân loại (DDC): 378.104

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý hoạt động liên kết đào tạo theo hướng bảo đảm chất lượng. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý hoạt động liên kết đào tạo của trường Đại học Nội vụ Hà Nội theo hướng bảo đảm chất lượng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lê - PGS.TS

058. Trần, Xuân Sang.

Quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh các trường Trung học cơ sở huyện Nam Trực tỉnh Nam Định trong bối cảnh hiện nay/ Trần Xuân Sang: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 105 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0315

Phân loại (DDC): 373.01140959738

*Tóm tắt : Xác lập cơ sở lý luận về giáo dục đạo đức và quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường Trung học cơ sở. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh của Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định trong bối cảnh hiện nay.

Người hướng dẫn : Trần Quốc Thành - PGS.TS

059. Trịnh, Minh Toàn.

Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức ở trường Trung học phổ thông Chuyên Lương Văn Tụy - tỉnh Ninh Bình/ Trịnh Minh Toàn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 107 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0383

Phân loại (DDC): 373.01140959739

*Tóm tắt : Làm sáng tỏ cơ sở lý luận về vấn đề quản lý hoạt động giáo dục đạo đức của Hiệu trưởng ở trường THPT. Khảo sát, phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục đạo đức của Hiệu trưởng trường THPT Chuyên Lương Văn Tụy, tỉnh Ninh Bình góp phần nâng cao hiệu quả của quá trình giáo dục trong nhà trường.

Người hướng dẫn : Phạm Ngọc Long - TS

060. Vũ, Thanh Xuân.

Phát triển đội ngũ giảng viên các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhân lực ngành Nội vụ/ Vũ Thanh Xuân: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 156 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0223,1287

Phân loại (DDC): 378.12

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận về phát triển đội ngũ giảng viên các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của Bộ Nội vụ đáp ứng yêu cầu nhân lực ngành Nội vụ. Phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên trong các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của Bộ Nội vụ đáp ứng yêu cầu nhân lực ngành Nội vụ. Trên cơ sở đó khảo nghiệm và thực nghiệm giải pháp nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Thức - PGS.TS

061. Vũ, Thị Nguyệt.

Biện pháp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi/
Vũ Thị Nguyệt: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non): 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 110 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0371

Phân loại (DDC): 372.76044

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của các biện pháp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi. Tìm hiểu và phân tích thực trạng và xây dựng một số biện pháp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm nâng cao tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Minh Liên - PGS.TS

062. Vũ, Thị Thanh Huyền.

Rèn luyện kỹ năng nghề thông qua dạy học vi mô cho sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Yên Bái/ Vũ Thị Thanh Huyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và lịch sử giáo dục: 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 119 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0392

Phân loại (DDC): 378.01309597157

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận của việc rèn luyện kỹ năng nghề thông qua dạy học vi mô trong dạy học rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên ở trường Cao đẳng Sư phạm. Khảo sát, đánh giá thực trạng và xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng nghề thông qua dạy học vi mô trong dạy học môn Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Yên Bái.

Người hướng dẫn : Hoàng Thanh Thúy - TS

063. Vũ, Thu Hường.

Quản lý phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai/ Vũ Thu Hường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 122 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0322

Phân loại (DDC): 373.011509597167

*Tóm tắt : Nghiên cứu lý về phổ cập giáo dục và quản lý phổ cập giáo dục của Sở GD & ĐT. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp quản lý để duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lê - PGS.TS

380. THƯƠNG MẠI, PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG

064. Nguyễn, Thị Khánh Ly.

Quan hệ kinh tế thương mại Việt Nam - Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào qua khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo - Hà Tĩnh/ Nguyễn Thị Khánh Ly: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí kinh tế - xã hội: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 122 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0387

Phân loại (DDC): 382.095970594

*Tóm tắt : Khai thác lí luận và tổng quan về thương mại quốc tế và khu kinh tế cửa khẩu giữa Việt Nam - Lào. Đánh giá thực trạng hoạt động thương mại giữa hai nước thông qua khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo, đưa ra những kết quả, hạn chế, những vấn đề đặt ra và nguyên nhân. Đề xuất những giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo tạo tiền đề phát triển quan hệ thương mại Việt – Lào.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Minh Đức - GS.TS

065. Nguyễn, Thị Thảo.

Nghiên cứu hoạt động nội thương tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Thị Thảo: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 155 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0381

Phân loại (DDC): 381.0959729

*Tóm tắt : Tổng quan một số vấn đề lý luận và thực tiễn về hoạt động nội thương dưới góc độ địa lý học, vận dụng nghiên cứu vào địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng, phân tích thực trạng hoạt động nội thương ở tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2005 – 2013. Đề xuất giải pháp góp phần phát triển hoạt động nội thương của tỉnh trong giai đoạn tới.

Người hướng dẫn : Nguyễn Minh Tuệ - PGS.TS

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HÓA DÂN GIAN

066. Đặng, Thị Bích Ngọc.

Kiểu truyện Thạch Sanh theo quan điểm tự sự học của V.Ia. Propp/ Đặng Thị Bích Ngọc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 60.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 101 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0339

Phân loại (DDC): 398.209597

*Tóm tắt : Giới thiệu sơ lược lí thuyết tự sự học của V.Ia. Propp. Phân tích làm nổi bật những đặc trưng kiểu truyện Thạch Sanh chiếu theo lí thuyết tự sự học của V.Ia. Propp; Lí giải về nguồn gốc, về cội rễ lịch sử của kiểu truyện này để thấy được mối quan hệ giữa folklore và thực tại. Đồng thời, luận văn khẳng định thêm sự đúng đắn, tin cậy của con đường nghiên cứu theo quan điểm tự sự học của V.Ia. Propp. Qua đó khẳng định vị trí của V.Ia. Propp trong nền văn học trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

Người hướng dẫn : Lê Lưu Oanh - PGS.TS

067. Đặng, Thị Hường.

Thơ ca dân gian Cao Lan từ góc nhìn văn hóa/ Đặng Thị Hường: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Lý luận văn học: 62.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 231 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0311

Phân loại (DDC): 398.2089959190597

*Tóm tắt : Tổng quan tình hình nghiên cứu văn hóa và thơ ca dân gian Cao Lan. Khái quát quan niệm về vũ trụ và nhân sinh, cái đẹp và nghệ thuật, bức tranh thiên nhiên và xã hội, các phương thức biểu hiện nghệ thuật của thơ ca dân gian Cao Lan.

Người hướng dẫn : Trần Mạnh Tiên - PGS.TS

400. NGÔN NGỮ

068. Đặng, Thị Thu Hiền.

Các biểu thức chiếu vật có từ "trăng", "hoa", "gió" trong Truyện Kiều (so sánh với ca dao và Thơ Mới)/ Đặng Thị Thu Hiền: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam: 62.22.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 164 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0237,1331

Phân loại (DDC): 495.9220145

*Tóm tắt : Trình bày những vấn đề lý thuyết quan yếu nhất đến việc triển khai đề tài luận án, đó là: lý thuyết chiếu vật và lý thuyết hoạt động giao tiếp. Khảo sát, phân loại và miêu tả các biểu thức chiếu vật có từ “trăng”, “hoa”, “gió” trên các phương diện: cấu tạo và quan hệ kết hợp của chúng với các yếu tố ngôn ngữ khác. Phân loại và miêu tả đặc điểm về chiếu vật của các biểu thức chiếu vật dựa trên các hệ quy chiếu mà chúng được sử dụng để quy chiếu tới các thực thể cụ thể. Từ đó, phân tích và chỉ ra một số giá trị chủ yếu của các biểu thức chiếu vật này trong văn bản Truyện Kiều.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Lương - PGS.TS

069. Nguyễn, Thị Mai Hương.

Đặc điểm kết trị của số từ trong tiếng Việt/ Nguyễn Thị Mai Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ học: 60.22.02.40 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 103 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0372

Phân loại (DDC): 495.92257

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý thuyết về kết trị, về số từ tiếng Việt làm cơ sở cho việc triển khai, nghiên cứu đề tài. Thu thập, khảo sát các ngữ liệu tiếng Việt có chứa số từ. Xác lập mô hình kết trị của số từ (số từ chỉ số lượng và số từ chỉ số thứ tự); Phân tích và miêu tả các kết tố trong mô hình kết trị có chú ý đến sự thay đổi kết tố khi nghĩa của số từ có sự biến đổi. Xem xét khả năng hiện thực hóa các kết tố cơ sở của số từ chỉ số lượng và số từ chỉ số thứ tự trong câu.

Người hướng dẫn : Lê Thị Lan Anh - PGS.TS

070. Trần, Thị Oanh.

Biểu thức ngôn ngữ so sánh trong tiếng Việt/ Trần Thị Oanh: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam: 62.22.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0256

Phân loại (DDC): 495.922

*Tóm tắt : Xác định các cơ sở lí thuyết cần thiết cho nghiên cứu biểu thức ngôn ngữ so sánh. Phân tích mục đích của các phát ngôn chứa biểu thức ngôn ngữ so sánh trong tiếng Việt và các hành động ngôn ngữ cụ thể như: tái hiện, biểu cảm, điều khiển, cam kết và tuyên bố. Nghiên cứu đặc trưng văn hóa Việt được thể hiện và lưu giữ tại các biểu thức ngôn ngữ so sánh trong tiếng Việt.

Người hướng dẫn : Đỗ Việt Hùng - GS.TS%Đặng Thị Hảo Tâm - PGS.TS

510. TOÁN HỌC

071. Đỗ, Thị Thanh Loan.

Cấu xạ của M - đường cong vào không gian xạ ảnh chiều chẵn/ Đỗ Thị Thanh Loan: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Hình học và tô pô: 60.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 40 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0302

Phân loại (DDC): 516.253

*Tóm tắt : Trình bày các kiến thức về Hình học đại số như bó, lược đồ trên một trường, tích các lược đồ và một vài kết quả đặc biệt về lược đồ trên trường số thực và trường số phức. Nghiên cứu các kết quả về phép nhúng một M - đường vào một không gian xạ ảnh thực số chiều chẵn.

Người hướng dẫn : Tạ Anh Cường - TS

072. Hoàng, Thị Duyên.

Phương trình Parabolic với số hạng phi tuyến tăng trưởng kiểu mũ/ Hoàng Thị Duyên: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích: 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 26 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0490

Phân loại (DDC): 515.3534

*Tóm tắt : Trình bày các kết quả tổng quát về tập hút toàn cục và một số kết quả thường dùng khác. Chứng minh sự tồn tại và duy nhất nghiệm yếu toàn cục làm cơ sở cho việc xây dựng nửa nhóm liên tục liên kết với bài toán. Đưa ra sự tồn tại tập hút toàn cục của nửa nhóm sinh bởi bài toán trong các không gian $L^2(\Omega)$ và $S(\Omega)$.

Người hướng dẫn : Cung Thế Anh - PGS.TS

073. Lương, Văn Cầu.

Hiện thực hóa dạy học tích cực trong môn Toán ở trường Trung học cơ sở bằng giải pháp xây dựng và sử dụng thiết kế bài học theo hướng hoạt động hóa người học/ Lương Văn Cầu: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 232 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0238,1293

Phân loại (DDC): 510.712

*Tóm tắt : Làm rõ khái niệm dạy học tích cực cùng với những khái niệm có liên quan và xây dựng căn cứ lí luận cho việc thiết kế bài học theo hướng hoạt động hóa người học. Xác định cấu trúc và xây dựng một quy trình phù hợp cho giáo viên sử dụng để thiết kế bài học môn Toán theo hướng hoạt động hóa người học. Đề xuất một số khả năng sử dụng thiết kế bài học theo hướng hoạt động hóa người học như một giải pháp thúc đẩy dạy học tích cực trong môn Toán trường THCS.

Người hướng dẫn : Nguyễn Bá Kim - GS.TSKH

074. Nguyễn, Dương Toàn.

Phương trình khuếch tán không cổ điển/ Nguyễn Dương Toàn: Luận án Tiến sĩ Toán học, Chuyên ngành: Phương trình vi phân và tích phân: 62.46.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 112 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0267,1299

Phân loại (DDC): 515.355

*Tóm tắt : Trình bày các khái niệm và một số kiến thức cơ sở về tập hút đều, tập hút lùi... Nghiên cứu phương trình khuếch tán không cổ điển trong miền không bị chặn với số hạng phi tuyến tăng trưởng và tiêu hao kiểu Sobolev, kiểu đa thức. Trên cơ sở đó chứng minh sự tồn tại, duy nhất của nghiệm biến phân; sự tồn tại của tập hút lùi đối với phương trình khuếch tán không cổ điển trong miền không trụ ứng với trường hợp hàm phi tuyến thỏa mãn điều kiện tăng trưởng và tiêu hao kiểu Sobolev.

Người hướng dẫn : Cung Thế Anh - PGS.TS

075. Nguyễn, Phương Thảo.

Phát triển tư duy phản biện cho học sinh thông qua đối thoại trong dạy học môn Toán ở trường Trung học phổ thông/ Nguyễn Phương Thảo: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 165 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0252,1290

Phân loại (DDC): 510.712

*Tóm tắt : Tìm hiểu khái niệm tư duy phản biện và các đặc trưng của tư duy phản biện. Làm rõ khái niệm về đối thoại và vai trò của đối thoại trong dạy học toán ; Tìm hiểu các tính chất, các kỹ thuật và các yêu cầu của một cuộc đối thoại, hơn nữa là một cuộc đối thoại hiệu quả trong dạy học toán. Phân tích thực trạng và đề xuất một số biện pháp để phát triển tư duy phản biện thông qua đối thoại. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm để bước đầu kiểm chứng cho các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Tôn Thân - PGS.TS%Hoàng Lê Minh - TS

076. Nguyễn, Thị Diệu Phương.

Vận dụng lý thuyết sơ đồ tư duy của Tony và Barry Buzan để phát triển khái niệm Sinh học cơ thể trong dạy học Sinh học 11 - THPT/ Nguyễn Thị Diệu Phương: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 161 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0242,1322

Phân loại (DDC): 510.2

*Tóm tắt : Hệ thống hóa được cơ sở lý luận và thực tiễn của vận dụng lý thuyết sơ đồ tư duy để phát triển khái niệm Sinh học cơ thể trong dạy học Sinh học THPT. Phân tích cấu trúc logic của các khái niệm cơ bản cấp độ cơ thể trong chương trình Sinh học 11 và khái quát được quá trình phát triển các khái niệm cơ bản trong chương trình Sinh học phổ thông. Xác định được các quy trình vận dụng sơ đồ tư duy để tổ chức học sinh phát triển các khái niệm cơ bản cấp độ cơ thể trong dạy học Sinh học 11 THPT. Thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá hiệu quả các quy trình vận dụng sơ đồ tư duy và các biện pháp lập sơ đồ tư duy để phát triển các khái niệm cơ bản cấp độ cơ thể trong dạy học Sinh học 11 mà đề tài đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS%Phan Đức Duy - PGS.TS

077. Nguyễn, Thị Ngọc Ánh.

Dạy học một số nguyên lí của toán rời rạc trong chương trình bồi dưỡng học sinh khá và giỏi ở trường Trung học phổ thông/ Nguyễn Thị Ngọc Ánh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 231 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0233,1284

Phân loại (DDC): 511.10712

*Tóm tắt : Nghiên cứu lý luận và thực tiễn nhằm khẳng định sự cần thiết dạy và có thể dạy được một số nguyên lí của toán rời rạc trong chương trình bồi dưỡng học sinh khá và giỏi ở trường THPT Việt Nam. Phân tích những nội dung và đề xuất một số biện pháp vận dụng trong dạy học những nguyên lí của toán rời rạc trong chương trình bồi dưỡng học sinh khá và giỏi ở trường THPT. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá tính khả thi và hiệu quả của những biện pháp sư phạm được đề xuất trong luận án.

Người hướng dẫn : Bùi Duy Hưng – TS%Lê Tuấn Anh - TS

078. Nguyễn, Thị Thảo Hoa.

Cấu xạ của M - đường cong vào không gian xạ ảnh chiều lẻ/ Nguyễn Thị Thảo Hoa: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Hình học và tô pô: 60.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 35 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0303

Phân loại (DDC): 516.352

*Tóm tắt : Trình bày các kiến thức về Hình học đại số như bó, lược đồ trên một trường, tích các lược đồ và một vài kết quả đặc biệt về lược đồ trên trường số thực và trường số phức. Nghiên cứu các kết quả về phép nhúng một M - đường vào một không gian xạ ảnh thực số chiều lẻ.

Người hướng dẫn : Tạ Anh Cường - TS

079. Nguyễn, Thị Thu Hằng.

Định lí bốn điểm đối với hàm phân hình và tính chuẩn tắc của họ các ánh xạ phân hình nhiều biến/ Nguyễn Thị Thu Hằng: Luận án Tiến sĩ Toán học, Chuyên ngành: Hình học và tô pô: 62.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 90 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0250,1325

Phân loại (DDC): 516

*Tóm tắt : Trình bày tổng quan về các hàm phân hình, tính chuẩn tắc của họ các ánh xạ phân hình, định lí Picard lớn cho ánh xạ chỉnh hình. Nghiên cứu tính duy nhất của các hàm phân hình trên mặt phẳng phức dưới điều kiện có cùng ảnh ngược của các hàm phân hình nhỏ. Đưa ra tính chuẩn tắc của họ các ánh xạ phân hình từ một miền trong không gian affine phức vào không gian xạ ảnh có cùng ảnh ngược của các siêu phẳng hay siêu mặt di động và thiết lập Định lí Picard lớn cho ánh xạ chỉnh hình vào phần bù của $2n+1$ siêu mặt di động trong không gian xạ ảnh phức n chiều.

Người hướng dẫn : Trần Văn Tấn - PGS.TS

080. Nguyễn, Thị Thu Trang.

Ứng dụng của lí thuyết Γ - hội tụ trong bài toán chuyển pha/ Nguyễn Thị Thu Trang: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Phương trình vi phân - tích phân: 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 58 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0491

Phân loại (DDC): 515.4

*Tóm tắt : Giới thiệu các không gian hàm Sobolev, hàm với biến phân bị chặn, độ đo Hausdorff, phép hàm tích phân địa phương trên không gian Sobolev, các nguyên lí biến phân cơ bản. Trình bày các khái niệm và các tính chất, mối liên hệ của Γ - hội tụ với các loại hội tụ khác. Đưa ra cách tiếp cận, chứng minh kết quả của L. Modica với công cụ lí thuyết về Γ - hội tụ.

Người hướng dẫn : Nguyễn Như Thắng - TS

081. Nguyễn, Văn Dân.

Sự tồn tại duy nhất và tính ổn định của nghiệm tuần hoàn của một hệ Cohen - Grossber với trễ hỗn hợp/ Nguyễn Văn Dân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích: 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 39 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0492

Phân loại (DDC): 515.3

*Tóm tắt : Trình bày một số định nghĩa và bổ đề liên quan đến bao hàm thức vi phân và giải tích không tron. Chứng minh sự tồn tại duy nhất của nghiệm tuần hoàn của một lớp hệ Cohen - Grossberg với các hàm hoạt hóa không liên tục và bằng cách tiếp cận kiểu Liapunov chứng minh được tính ổn định của nghiệm tuần hoàn của hệ.

Người hướng dẫn : Trần Thị Loan - TS

082. Nguyễn, Văn Phú.

Một số lớp phương trình Monge - Ampère trên miền siêu lồi và đa tạp compact Kähler/ Nguyễn Văn Phú: Luận án Tiến sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích: 62.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 88 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0254,1312

Phân loại (DDC): 515.96

*Tóm tắt : Trình bày định nghĩa toàn thể và địa phương của toán tử Monge - Ampère trên đa tạp compact Kähler. Nghiên cứu các lớp hàm ψ - đa điều hòa dưới trên đa tạp compact Kähler. Trên cơ sở đó đưa ra phương trình dạng Monge - Ampère trong lớp năng lượng phức có trọng.

Người hướng dẫn : Phạm Hoàng Hiệp - PGS.TS

083. Phạm, Thị Trang.

Dáng điệu tiệm cận nghiệm của một số hệ phương trình dạng Navier - Stokes/ Phạm Thị Trang: Luận án Tiến sĩ Toán học, Chuyên ngành: Phương trình vi phân và tích phân: 62.46.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 125 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0260

Phân loại (DDC): 515

*Tóm tắt : Nhắc lại các không gian hàm cần dùng để nghiên cứu, thiết lập các đánh giá cần thiết để xử lý số hạng phi tuyến trong phương trình và trình bày các kết quả tổng quát về lí thuyết tập hút. Nghiên cứu các kết quả về sự tồn tại và dáng điệu tiệm cận của nghiệm yếu của hệ Navier -Stokes - Voigt. Đưa ra các kết quả về sự tồn tại và dáng điệu tiệm cận của nghiệm yếu của hệ phương trình Kelvin - Voigt - Forchheimer.

Người hướng dẫn : Cung Thế Anh - PGS.TS

084. Phạm, Xuân Hòa.

Đánh giá tập đạt được cho một số lớp hệ tuyến tính có trễ biến thiên và nhiễu bị chặn/ Phạm Xuân Hòa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích (Phương trình vi phân và tích phân): 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 35 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0488

Phân loại (DDC): 515.3

*Tóm tắt : Trình bày sơ lược một số kiến thức cơ sở liên quan và một số kết quả bổ trợ: hệ phương trình vi phân có trễ, định lí Lyapunov - Krasovski, đạo hàm Dini, ma trận Metzler. Nghiên cứu bài toán đánh giá tập đạt được cho lớp hệ tuyến tính không dừng có trễ biến thiên và nhiễu bị chặn. Trên cơ sở đó đánh giá sự hội tụ của một lớp hệ không dừng có trễ hỗn hợp.

Người hướng dẫn : Lê Văn Hiện - PGS.TS

085. Trương, Thị Mây.

Định nghĩa toán tử Monge - Ampère đối với hàm đa điều hòa dưới Fine/ Trương Thị Mây: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích: 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 37 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0447

Phân loại (DDC): 515.2433

*Tóm tắt : Trình bày một số kiến thức cơ bản của Giải tích phức. Đưa ra định nghĩa toán tử Monge - Ampère đối với hàm F - đa điều hòa dưới và chứng minh toán tử này xác định một độ đo dương.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Hồng - TS

086. Vũ, Thị Yến.

Rèn luyện kỹ năng phối hợp giữa quy nạp và suy diễn cho học sinh trong dạy học môn Toán lớp 8 ở trường Trung học cơ sở/ Vũ Thị Yến: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 80 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0127

Phân loại (DDC): 510.712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận về tâm lý lứa tuổi học sinh Trung học cơ sở, lí luận về phép suy luận quy nạp và suy luận suy diễn, tìm hiểu về tác dụng của việc phối hợp giữa hai phép suy luận này trong dạy học môn Toán. Tiến hành điều tra, quan sát và đề xuất những biện pháp rèn luyện kỹ năng phối hợp hai phép suy luận quy nạp và suy diễn cho học sinh trong dạy học môn Toán 8. Thực nghiệm sư phạm để kiểm tra tính khả thi, hiệu quả của những biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Lê Tuấn Anh - TS

530. VẬT LÝ

087. Đinh, Đức Quang.

Xây dựng, sử dụng thiết bị thí nghiệm ghi tọa độ và thời gian trong dạy học chuyển động thẳng Vật lí 10/ Đinh Đức Quang: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 95 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0438

Phân loại (DDC): 531.112078

*Tóm tắt : Tìm hiểu lí luận chung về vai trò, tác dụng của thí nghiệm Vật lí, các loại thí nghiệm trong dạy học Vật lí cũng như phương pháp sử dụng mỗi loại. Tìm hiểu thực tế dạy học chuyển động thẳng Vật lí 10 ở hai trường Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Lào Cai, biết được những khó khăn và sai lầm chỉ ra được nguyên nhân phổ biến, từ đó đề xuất giải pháp khắc phục. Soạn thảo tiến trình dạy học chuyển động thẳng Vật lí 10 theo dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề nhằm phát huy tính tích cực và phát triển năng lực sáng tạo của học sinh. Thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá tính khả thi của các phương án thực nghiệm và tiến trình dạy học đã thiết kế. Qua đó bổ sung, sửa chữa các phương án đã thiết kế.

Người hướng dẫn : Nguyễn Anh Thuận - TS

088. Đinh, Thị Tuyết.

Xây dựng và sử dụng mô hình bằng phần mềm Yenka hỗ trợ dạy học chương "Mắt. Các dụng cụ quang" cho học sinh dân tộc miền núi/ Đinh Thị Tuyết: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Vật lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 121 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0443

Phân loại (DDC): 535.20785

*Tóm tắt : Nghiên cứu thực tiễn hoạt động dạy , học và khảo sát phong cách học cho học sinh dân tộc tại trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THPT. Nghiên cứu việc xây dựng và sử dụng phần mềm mô phỏng Yenka cho chương “Mắt. Các dụng cụ quang”. Thực nghiệm sư phạm đánh giá tính khả thi và hiệu quả của phần mềm mô phỏng Yenka xây dựng được.

Người hướng dẫn : Phạm Kim Chung - TS

089. Đồng, Thị Kiên.

Tiếp cận một số vấn đề vũ trụ trong không - thời gian năm chiều/ Đồng Thị Kiên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí lí thuyết và vật lí Toán: 60.44.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 57 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0128

Phân loại (DDC): 530.11

*Tóm tắt : Trình bày khái quát những vấn đề cơ bản trong Vũ trụ học: Phương trình hấp dẫn Einstein, phương trình Vũ trụ Friedmann và một số mô hình Vũ trụ điển hình trong không gian bốn chiều. Nghiên cứu mở rộng phương trình Friedmann trong không - thời gian năm chiều với chiều thứ năm là tọa độ. Trên cơ sở đó đưa ra lý thuyết Vũ trụ năm chiều với không gian, thời gian và vận tốc.

Người hướng dẫn : Phan Hồng Liên - PGS.TS

090. Phạm, Thị Hằng.

Xây dựng Website hỗ trợ học sinh tự ôn tập củng cố và kiểm tra, đánh giá kiến thức chương "Dao động và sóng điện từ" - Vật lí 12/ Phạm Thị Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Vật lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 105 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0444

Phân loại (DDC): 537.120785

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn phát huy tính tích cực, kỹ năng tự học của việc tự ôn tập, củng cố và kiểm tra, đánh giá. Nghiên cứu nội dung chương trình, chuẩn kiến thức và chuẩn kỹ năng phần kiến thức trong chương “Dao động và sóng điện từ” – Vật lý lớp 12. Xây dựng trang Web hỗ trợ việc tự ôn tập, củng cố và kiểm tra, đánh giá kiến thức của học sinh. Thực nghiệm sư phạm đánh giá tính khả thi và hiệu quả trang Website xây dựng được.

Người hướng dẫn : Phạm Xuân Quế - PGS.TS

091. Phùng, Việt Hải.

Bồi dưỡng năng lực dạy học theo góc cho sinh viên ngành Sư phạm Vật lí/ Phùng Việt Hải: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 159 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0236,1342

Phân loại (DDC): 530.0711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận về năng lực, năng lực nghề sư phạm và đào tạo nghề sư phạm tiếp cận năng lực thực hiện. Nghiên cứu và bổ sung lý luận về dạy học theo góc nhằm xây dựng hệ thống kĩ năng cần thiết của sinh viên trong vận dụng dạy học theo góc. Điều tra thực tiễn về thực trạng bồi dưỡng và vận dụng phương pháp dạy học tích cực nói chung, dạy học theo góc nói riêng ở trường phổ thông hiện nay; về đặc điểm của sinh viên sư phạm Vật lí và mong muốn của họ trong việc bồi dưỡng các năng lực sư phạm nhằm xác định nguyên nhân, đề xuất quy trình bồi dưỡng năng lực dạy học theo góc cho sinh viên sư phạm Vật lí. Thiết kế quy trình bồi dưỡng năng lực áp dụng một phương pháp dạy học tích cực nói chung, dạy học theo góc nói riêng cho sinh viên Sư phạm Vật lí và tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đỗ Hương Trà - PGS.TS

092. Trần, Đức Thiện.

Tổ chức dạy học dự án chủ đề tích hợp dòng điện trong chất điện phân ở THPT/ Trần Đức Thiện: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Vật lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 111 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0445

Phân loại (DDC): 537.60712

*Tóm tắt : Nghiên cứu các quan điểm dạy học hiện đại, trong đó đặc biệt quan tâm đến cơ sở lí luận của dạy học tích hợp và dạy học dự án. Tìm hiểu tính ưu việt, thực tế dạy và học chủ đề “Dòng điện trong chất điện phân” trong môn học Vật lí, Hóa học. Nghiên cứu nội dung kiến thức “ Dòng điện trong chất điện phân” SGK Vật lí lớp 11 và sách Hóa học lớp 11, 12. Từ đó, vận dụng lí luận của dạy học tích hợp và lí luận của dạy học dự án để tổ chức hoạt động nhận thức của học sinh. Tiến hành thực nghiệm sư phạm theo tiến trình dạy học đã soạn thảo. Phân tích kết quả thực nghiệm thu được để đánh giá khả thi của đề tài qua việc nâng cao tính tích cực, chủ động và hợp tác của học sinh trong học tập.

Người hướng dẫn : Đỗ Hương Trà - PGS.TS

093. Trần, Thị Quỳnh Thư.

Tổ chức hoạt động dạy học một số kiến thức chương "Điện học" - Vật lí 9 với sự hỗ trợ của phần mềm dạy học và bản đồ tư duy/ Trần Thị Quỳnh Thư: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 133 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0494

Phân loại (DDC): 537.0712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc tổ chức dạy học vật lí với sự hỗ trợ của phần mềm dạy học và bản đồ tư duy. Nghiên cứu nội dung kiến thức chương “ Điện học” – Vật lí 9. Tìm hiểu thực trạng dạy học chương “ Điện học” ở một số trường THCS. Xây dựng tiến trình dạy học một số kiến thức chương “Điện học” – Vật lí 9 THCS với sự hỗ trợ của phần mềm dạy học và bản đồ tư duy. Thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng giả thuyết khoa học đã đề ra.

Người hướng dẫn : Trần Đức Vượng - TS

094. Trương, Thị Tùng Linh.

Vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong tổ chức dạy học phòng theo phương pháp thực nghiệm chương "Các định luật bảo toàn" - Vật lí 10/ Trương Thị Tùng Linh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 97 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0446

Phân loại (DDC): 530.110712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong tổ chức dạy học phòng theo phương pháp thực nghiệm. Vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong xây dựng tiến trình dạy học phòng theo phương pháp thực nghiệm một số kiến thức chương “Các định luật bảo toàn” – Vật lí 10. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hồng Việt - PGS.TS

540. HÓA HỌC

095. Bùi, Thị Gấm.

Vận dụng phương pháp dự án trong dạy học Hóa học lớp 11 phần Dẫn xuất của Hidrocacbon nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề của học sinh/ Bùi Thị Gấm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 69 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0493

Phân loại (DDC): 547.010712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về dạy học định hướng phát triển năng lực, năng lực giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học dự án. Đánh giá thực trạng, nghiên cứu nội dung, cấu trúc chương trình, xây dựng và sử dụng các dự án dạy học phần dẫn xuất của hidrocacbon trong môn Hóa học lớp 11 nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề của học sinh. Tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm tra tính khả thi, hiệu quả của việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề của học sinh thông qua dạy học dự án.

Người hướng dẫn : Bùi Thị Hạnh – TS

096. Bùi, Thị Vân.

Nghiên cứu hoàn thiện kỹ thuật hút điện hóa ion clorua ra khỏi kết cấu vữa xi măng cốt thép/ Bùi Thị Vân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa lí thuyết và hóa lí: 60.44.01.19 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 65 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0129

Phân loại (DDC): 541.372

*Tóm tắt : Nghiên cứu ảnh hưởng của xử lý ECE tới sự phân bố các nguyên tố, độ bền nén, quá trình ăn mòn trong vữa xi măng. Phân tích hàm lượng clorua tự do trong mẫu xi măng cốt thép trước và sau xử lý ECE bằng cảm biến clorua tự chế tạo. Trên cơ sở đó đưa ra định hướng để ứng dụng phương pháp ECE ngoài thực địa.

Người hướng dẫn : Nguyễn Tuấn Anh - TS

097. Cao, Văn Xưởng.

Xây dựng, tuyển chọn và sử dụng hệ thống bài tập gắn với thực tiễn để phát triển năng lực vận dụng kiến thức Hóa học của học sinh Trung học phổ thông phần Hóa học vô cơ lớp 12/ Cao Văn Xưởng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 154 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0313

Phân loại (DDC): 546.076

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn về việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức của học sinh thông qua hệ thống bài tập Hóa học gắn với thực tiễn. Xây dựng, tuyển chọn và sử dụng hệ thống bài tập gắn với thực tiễn để phát triển năng lực vận dụng kiến thức Hóa học của học sinh Trung học phổ thông phần Hóa học vô cơ lớp 12. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm nghiệm tính khả thi của các bài tập đã xây dựng.

Người hướng dẫn : Trần Thị Kim Liên - TS

098. Đặng, Thị Thanh Huyền.

Tuyển chọn, xây dựng và sử dụng hệ thống bài tập phần dẫn xuất của Hidrocacbon - Hóa học 11 nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức cho học sinh/ Đặng Thị Thanh Huyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 107 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0312

Phân loại (DDC): 547.010712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về dạy học định hướng phát triển năng lực và việc sử dụng câu hỏi, bài tập hóa học trong dạy học Hóa học ở trường THPT. Tiến hành điều tra, khảo sát, lấy ý kiến của giáo viên về hệ thống câu hỏi và bài tập hóa học đang sử dụng ở trường THPT. Xây dựng hệ thống bài tập phần dẫn xuất của hidrocacbon trong dạy học Hóa học lớp 11 nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức cho học sinh. Đề xuất cách sử dụng hệ thống bài tập này nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức cho học sinh. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để đánh giá chất lượng của hệ thống bài tập, tính khả thi, hiệu quả của những cách sử dụng đã đề xuất trong luận văn.

Người hướng dẫn : Trần Trung Ninh - PGS.TS

099. Mai, Châu Bình.

Tổng hợp, cấu tạo một số phức chất của Ni(II), Pd(II), Pt(II), Pt(IV) với phối tử có chứa vòng Quinolin và Azo - Quinolin/ Mai Châu Bình: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa học vô cơ: 60.44.01.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 75 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0316

Phân loại (DDC): 546.6

*Tóm tắt : Tổng quan về platin, paladi, PdCl₂ và các chất vô cơ tổng hợp các phức chất. Từ eugenol trong tinh dầu hương nhu tổng hợp các phối tử có chứa vòng quinolin. Tìm điều kiện tổng hợp một số phức chất của Ni(II), Pd(II), Pt(II) và Pt(IV) với phối tử QAm và Azo. Dùng phương pháp hóa học, hóa lý và vật lý để xác định thành phần và cấu tạo của các phức chất tổng hợp được.

Người hướng dẫn : Lê Thị Hồng Hải – TS

100. Ngọc, Châu Vân.

Xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học ở cấp Trung học cơ sở/ Ngọc Châu Vân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 114 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0213

Phân loại (DDC): 540.712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận liên quan đến đề tài dạy học tích hợp, nguyên tắc thiết kế các chủ đề dạy học tích hợp, các phương pháp dạy học trong dạy học tích hợp. Nghiên cứu nội dung cấu trúc chương trình, cấu trúc sách giáo khoa các bộ môn Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Địa lí, Giáo dục Công dân hiện hành để tìm các nội dung liên quan đến chủ đề Nước và Không khí. Phân tích khái niệm năng lực, các biểu hiện, tiêu chí đánh giá, bộ công cụ đánh giá năng lực giải quyết vấn đề. Xây dựng một số chủ đề tích hợp và dạy thực nghiệm các chủ đề đó nhằm rút kinh nghiệm về tính hiệu quả và tính khả thi của các đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Trung Ninh - PGS.TS

101. Ngô, Thị Vân Anh.

Tổng hợp, nghiên cứu cấu trúc phức chất của Ni(II), Pd(II), Pt(II, IV) với phối tử loại dihidroxi-3-sulfoquinol bằng phương pháp tính toán hóa lượng tử và thực nghiệm/ Ngô Thị Vân Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa vô cơ: 60.44.04.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 78 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0328

Phân loại (DDC): 546.6

*Tóm tắt : Nghiên cứu phức chất của các kim loại chuyển tiếp với phối tử là dẫn xuất của quinolin. Tổng hợp phối tử từ eugenol trong tinh dầu hương nhu, phối tử mới là dẫn xuất của quinolin. Nghiên cứu khả năng tạo phức của Ni(II), Pd(II), Pt(II, IV) với các phối tử trên. Nghiên cứu thành phần cấu tạo của các phức chất tổng hợp được bằng một phương pháp phổ và xác định cấu trúc bền của các phức chất bằng phương pháp tính toán hóa học lượng tử.

Người hướng dẫn : Lê Thị Hồng Hải – TS%Ngô Tuấn Cường - TS

102. Nguyễn, Quang Khải.

Kết hợp dạy học dự án với hoạt động nghiên cứu khoa học cho học sinh lớp 12 phần Hóa học hữu cơ Trung học phổ thông/ Nguyễn Quang Khải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 60.44.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 136 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0332

Phân loại (DDC): 547.00712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn về dạy học theo dự án và nghiên cứu khoa học của học sinh Trung học phổ thông. Kết hợp dạy học theo dự án và nghiên cứu khoa học cho học sinh lớp 12 phần Hóa học hữu cơ Trung học phổ thông. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm nghiệm tính khả thi của những dự án đã xây dựng.

Người hướng dẫn : Đặng Thị Oanh - PGS.TS

103. Nguyễn, Thị Thùy Nhung.

Phân tích hàm lượng một số kim loại nặng trong nước quanh thị xã Phúc Yên bằng phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử (AAS)/ Nguyễn Thị Thùy Nhung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa học phân tích: 60.44.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 80 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0366

Phân loại (DDC): 543.1

*Tóm tắt : Lựa chọn các điều kiện thực nghiệm để xác định hàm lượng các kim loại nặng Cu, Pb, Cd, Mn bằng phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử không ngọn lửa (GF-AAS). Xác định hàm lượng các kim loại nặng bằng phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử (GF-AAS). Đánh giá sai số, độ lặp và khoảng tin cậy của phép đo. Sử dụng các đường chuẩn để xác định hàm lượng các kim loại nặng đồng, chì, cadimi, mangan trong mẫu thực tế. Từ kết quả phân tích đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường nước ở một số sông hồ quanh Thị xã Phúc Yên.

Người hướng dẫn : Trần Thị Hồng Vân - PGS.TS

104. Phạm, Thị Bích Đào.

Phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh Trung học phổ thông trong dạy học Hóa học hữu cơ chương trình nâng cao/ Phạm Thị Bích Đào: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 154 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0266,1304

Phân loại (DDC): 547.00712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh Trung học phổ thông trong dạy học Hóa học phần Hóa học hữu cơ. Đề xuất biện pháp phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh trong dạy học hóa học hữu cơ ở trường Trung học phổ thông. Thiết kế và sử dụng bộ công cụ đánh giá năng lực sáng tạo trong dạy học hóa hữu cơ. Thực nghiệm sư phạm tại một số trường Trung học phổ thông nhằm kiểm nghiệm tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Cương - GS.TS% Cao Thị Thặng - KHTS

105. Vũ, Thị Yên.

Vận dụng dạy học dự án trong môn học Hóa học phân tích định lượng ở trường Đại học Sư phạm/ Vũ Thị Yên: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 162 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0222,1335

Phân loại (DDC): 543.10711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn của dạy học dự án trong dạy học Hóa học phân tích định lượng ở trường Đại học Sư phạm. Nghiên cứu thực trạng dạy và học, chương trình, xây dựng một số dự án dạy học trên cơ sở chương trình Hóa học phân tích định lượng ở trường ĐHSPh. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để đánh giá hiệu quả, tính khả thi của việc vận dụng dạy học dự án trong dạy học môn Hóa học phân tích định lượng tại trường Đại học Sư phạm, nhằm phát huy năng lực nghiên cứu khoa học, hiệu quả dạy học bộ môn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên hóa học THPT.

Người hướng dẫn : Trần Trung Ninh - PGS.TS

106. Vũ, Văn Tiên.

Nghiên cứu phân tích hàm lượng Asen trong một số nguồn nước bị ô nhiễm và xử lý bằng phương pháp hấp phụ/ Vũ Văn Tiên: Luận án Tiến sĩ Hóa học, Chuyên ngành: Hóa phân tích: 62.44.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 169 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0248,1350

Phân loại (DDC): 543.1

*Tóm tắt : Xây dựng phương pháp trắc quang phổ hấp thụ UV-Vis để phân tích xác định hàm lượng asen trong các mẫu nước với thuốc thử molipđat. Đánh giá phương pháp xây dựng được và so sánh với các phương pháp kinh điển, được coi là những phương pháp tiêu chuẩn; từ đó đánh giá ưu, nhược điểm và độ tin cậy của phương pháp trắc quang mới. Vận dụng phương pháp xây dựng được, tiến hành phân tích hàm lượng asen trong các nguồn nước ngầm dùng cho sinh hoạt tại khu dân cư: xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Nghiên cứu khả năng xử lý asen trong nguồn nước ngầm bằng vật liệu hấp phụ; từ đó đề xuất quy trình đơn giản xử lý asen bằng vật liệu tự nhiên để áp dụng cho hộ gia đình nông thôn Việt Nam.

Người hướng dẫn : Đặng Xuân Thư - PGS.TS%Đào Văn Bảy - PGS.TS

570. KHOA HỌC VỀ SỰ SỐNG, SINH HỌC

107. Hà, Thị Thúy.

Tổ chức dạy học theo dự án Sinh học 10 THPT góp phần nâng cao năng lực tự học cho học sinh/ Hà Thị Thúy: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 151 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0244,1344

Phân loại (DDC): 570.712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về dạy học dự án, năng lực tự học và các biện pháp dạy tự học trên thế giới, Việt Nam. Điều tra thực trạng về dạy học dự án hướng tới phát triển năng lực tự học của học sinh trong dạy học Sinh học ở các trường THPT ở Việt Nam. Phân tích nội dung chương trình Sinh học 10 xác định các nội dung có thể xây dựng được các loại dự án, tiểu dự án. Đề xuất các tiêu chuẩn, qui trình xây dựng, qui trình tổ chức và triển khai thực nghiệm sư phạm đánh giá kết quả đạt được về năng lực tự học của học sinh trong quá trình dạy học theo dự án.

Người hướng dẫn : Lê Đình Trung - PGS.TS%Nguyễn Vinh Hiền - TS

108. Nguyễn, Thanh Hòa.

Nghiên cứu phương pháp phân tích crom và đánh giá ô nhiễm trong gạo, rau muống dọc tuyến sông Nhuệ/ Nguyễn Thanh Hòa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa học phân tích: 62.44.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 91 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0450

Phân loại (DDC): 572.362163209597

*Tóm tắt : Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến phép xác định Cr bằng phương pháp trắc quang với thuốc thử DPC. Xây dựng đường chuẩn xác định tổng nồng độ các dạng Cr trong dung dịch. Đánh giá quá trình oxi hóa Cr(III) lên Cr(VI) bằng $(\text{NH}_4)_2\text{S}_2\text{O}_8$ có xúc tác AgNO_3 . Ứng dụng đường chuẩn để xác định hàm lượng Cr trong mẫu nước, gạo và rau muống.

Người hướng dẫn : Đào Văn Bảy - PGS.TS

109. Nguyễn, Thanh Mỹ.

Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xây dựng và kỹ năng sử dụng graph trong dạy học Sinh học ở Trung học phổ thông/ Nguyễn Thanh Mỹ: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 160 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0257,1296

Phân loại (DDC): 570.2

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn của graph trong dạy học nói chung và dạy học Sinh học nói riêng. Tìm hiểu thực trạng về khả năng rèn luyện kỹ năng xây dựng và kỹ năng sử dụng graph cho sinh viên trong dạy học Sinh học ở Trung học phổ thông. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng, đánh giá hiệu quả của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Lê Đình Trung - PGS.TS

110. Nguyễn, Thị Thu Huyền.

Rèn luyện kỹ năng tư duy logic cho học sinh trong dạy học phần Tiến hóa sinh học 12 THPT/ Nguyễn Thị Thu Huyền: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 143 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0228,1277

Phân loại (DDC): 576.807

*Tóm tắt : Hệ thống hoá cơ sở lí luận về kỹ năng tư duy logic trong dạy học làm cơ sở để xây dựng quy trình, biện pháp và công cụ rèn luyện kỹ năng tư duy logic cho học sinh. Xác định được các thao tác tư duy logic cấu thành kỹ năng tư duy trong dạy học tiến hóa Sinh học 12. Xây dựng quy trình và công cụ rèn luyện, các phương pháp dạy học kỹ năng tư duy logic cho học sinh trong bài lên lớp và bài củng cố ôn tập kiến thức trong dạy học tiến hóa Sinh học 12. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm định, đánh giá hiệu quả tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Lê Đình Trung - PGS.TS

111. Trần, Thị Mai Lan.

Vận dụng lí thuyết kiến tạo để nâng cao chất lượng dạy học Di truyền học (Sinh học 12)/ Trần Thị Mai Lan: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 137 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0240,1297

Phân loại (DDC): 576.507

*Tóm tắt : Hệ thống hoá những vấn đề cơ bản của lí thuyết kiến tạo để vận dụng vào dạy học Di truyền học (Sinh học 12 THPT). Điều tra thực trạng hiểu biết của giáo viên và đề xuất nguyên tắc vận dụng lí thuyết kiến tạo trong dạy học kiến thức Di truyền học (Sinh học 12 THPT). Phân tích và xác định nội dung dạy học, đề xuất quy trình tổ chức, thiết kế một số hoạt động dạy học kiến thức Di truyền học (Sinh học 12 THPT) theo lí thuyết kiến tạo. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm tra và đánh giá hiệu quả của giả thuyết khoa học mà đề tài đặt ra.

Người hướng dẫn : Dương Tiến Sỹ - PGS.TS%Nguyễn Phúc Chính - PGS.TS

590. ĐỘNG VẬT HỌC

112. Ngô, Thị Mai Hương.

Nghiên cứu khu hệ cá các lưu vực sông Đáy và sông Bôi/ Ngô Thị Mai Hương: Luận án Tiến sĩ Sinh học, Chuyên ngành: Động vật học: 62.42.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 133 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0229,1281,326

Phân loại (DDC): 597.09597

*Tóm tắt : Xác định thành phần loài, mức độ đa dạng thành phần loài cá trong các taxon phân loại và đặc điểm phân bố của cá ở khu vực nghiên cứu. Đánh giá tình hình khai thác và bảo vệ nguồn lợi cá, tác động ảnh hưởng của môi trường nước đến mức độ đa dạng cá ở lưu vực sông Đáy và sông Bôi. Trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học, khai thác hợp lý nguồn lợi cá ở khu vực nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Hữu Dực - PGS.TS

600. CÔNG NGHỆ

113. Lưu, Thị Thủy.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học kỹ thuật điện tử ở trường Trung cấp Nghề Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa/ Lưu Thị Thủy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0377

Phân loại (DDC): 621.3810785

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn của việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học Kỹ thuật điện tử ở trường Trung cấp Nghề. Vận dụng một số phương pháp để khai thác các dữ liệu và sử dụng một số phần mềm: Microsoft Powerpoint, phần mềm CircuitMaker, phần mềm Orcad... phục vụ cho việc dạy học. Trên cơ sở đó xây dựng quy trình thiết kế bài giảng cụ thể trong chương trình Kỹ thuật điện tử theo hướng tích cực có ứng dụng công nghệ thông tin.

Người hướng dẫn : Đặng Văn Nghĩa - PGS.TS

114. Nguyễn, Cẩm Thanh.

Dạy học thực hành kỹ thuật theo tiếp cận tương tác trong đào tạo giáo viên công nghệ/ Nguyễn Cẩm Thanh: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 161 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0239,1329

Phân loại (DDC): 607.1

*Tóm tắt : Xác lập cơ sở lý luận và thực tiễn dạy học thực hành kỹ thuật trong đào tạo giáo viên Công nghệ theo tiếp cận tương tác. Đề xuất quy trình, biện pháp dạy học thực hành kỹ thuật theo tiếp cận tương tác trong đào tạo giáo viên Công nghệ. Kiểm nghiệm, đánh giá tính khả thi và hiệu quả của kết quả nghiên cứu thông qua việc thiết kế và tổ chức dạy học thực hành Động cơ đốt trong theo tiếp cận tương tác cho sinh viên ngành Sư phạm kỹ thuật công nghiệp.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Khôi - PGS.TS%Nguyễn Văn Cường - TS

115. Nguyễn, Hoàng Linh.

Phát triển tư duy kỹ thuật cho học sinh lớp 11 trong dạy học nghề Điện dân dụng/ Nguyễn Hoàng Linh: Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 98 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0496

Phân loại (DDC): 621.30712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận về tư duy, tư duy kỹ thuật và đặc điểm của học sinh lớp 11. Nghiên cứu quá trình dạy học nghề Điện dân dụng và đề xuất một số biện pháp phát triển tư duy kỹ thuật cho học sinh lớp 11 trong dạy học nghề Điện dân dụng ở trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp Quốc Oai. Trên cơ sở đó kiểm nghiệm tính hợp lý, khả thi và có hiệu quả của các biện pháp.

Người hướng dẫn : Nguyễn Kim Thành - TS

116. Nguyễn, Quang Việt.

Đánh giá kết quả học tập theo năng lực trong đào tạo nghề/ Nguyễn Quang Việt: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 137 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0259,1308

Phân loại (DDC): 670.71

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về tiếp cận đánh giá theo năng lực. Khảo sát, phân tích, nhận định thực trạng đánh giá kết quả học tập trong các cơ sở dạy nghề ở Việt Nam. Đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới đánh giá kết quả học tập theo năng lực trong đào tạo nghề và áp dụng đánh giá mô đun nghề Hệ thống điện, Hàn và Công nghệ ô tô trình độ cao đẳng nghề. Khảo nghiệm ý kiến chuyên gia về sự cần thiết, tính khả thi và ý nghĩa tác động của các giải pháp đổi mới đánh giá theo năng lực trong đào tạo nghề đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Khôi - PGS.TS% Mạc Văn Tiến - PGS.TS

117. Nguyễn, Thị Minh Hạnh.

Vận dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề trong dạy học môn Mạch điện cho sinh viên Cao đẳng Nghề tại trường Cao đẳng Nghề Công nghiệp Thanh Hóa/ Nguyễn Thị Minh Hạnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 109 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0376

Phân loại (DDC): 621.3192071159741

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc vận dụng phương pháp dạy học Giải quyết vấn đề trong dạy học kỹ thuật. Điều tra, khảo sát hiện trạng thực tế, soạn thảo nội dung và tiến trình dạy học một số đơn vị kiến thức trong dạy học môn Mạch điện nhằm đáp ứng yêu cầu phát huy hoạt động nhận thức tích cực, tự chủ của khoa học theo tiến trình Giải quyết vấn đề xây dựng kiến thức. Tiến hành thực nghiệm sư phạm theo tiến trình dạy học đã soạn thảo, đánh giá tính khả thi của nó trong việc phát huy tính tích cực, tự chủ của sinh viên trong quá trình học tập, qua đó bổ sung sửa đổi hoàn thiện tiến trình đã soạn thảo.

Người hướng dẫn : Đặng Văn Nghĩa - PGS.TS

118. Phạm, Quang Duy.

Phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh trình độ Trung cấp Nghề trong dạy học môn Máy điện tại trường Cao đẳng Nghề Thái Bình/ Phạm Quang Duy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 110 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0375

Phân loại (DDC): 621.31042071159736

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh học nghề. Tìm hiểu thực trạng dạy học môn Máy điện cho học sinh Trung cấp Nghề ở trường Cao đẳng Nghề Thái Bình. Đề xuất các biện pháp phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh qua dạy học môn Máy điện ở trình độ Trung cấp nghề. Trên cơ sở đó tổ chức kiểm nghiệm sư phạm để đánh giá kết quả nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đặng Văn Nghĩa - PGS.TS

119. Thi, Thị Cúc.

Xây dựng và sử dụng tình huống có vấn đề trong dạy học môn Kỹ thuật ở trường Cao đẳng Nghề Công nghiệp Thanh Hóa/ Thi Thị Cúc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật Công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 94 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0378

Phân loại (DDC): 620.10071159741

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc vận dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề trong dạy học kỹ thuật. Điều tra, khảo sát hiện trạng thực tế, nghiên cứu chương trình, giáo trình Cơ kỹ thuật; Xây dựng một số tình huống có vấn đề dùng trong dạy học môn Cơ kỹ thuật; Soạn thảo nội dung và tiến trình dạy học một số bài có sử dụng tình huống đã xây dựng. Tiến hành kiểm nghiệm bằng phương pháp chuyên gia và thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá tính khả thi, hiệu quả của biện pháp.

Người hướng dẫn : Nguyễn Trọng Khanh - PGS.TS

120. Tống, Minh Tuyền.

Phát triển nông nghiệp tỉnh Hà Giang giai đoạn 2000 - 2013/ Tống Minh Tuyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 135 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0385

Phân loại (DDC): 630.959716309051

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về nông nghiệp dưới góc độ địa lí học để vận dụng vào tỉnh Hà Giang. Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng, phân tích thực trạng phát triển và phân bố sản xuất nông nghiệp ở tỉnh Hà Giang. Đề xuất các giải pháp phù hợp, khả thi nhằm đẩy mạnh sự phát triển sản xuất nông nghiệp ổn định và bền vững ở tỉnh Hà Giang.

Người hướng dẫn : Lê Thông - GS.TS

121. Trần, Thanh Hải.

Vận dụng phương pháp dạy học trực quan trong dạy học môn Công nghệ THPT theo hướng dạy học tích cực/ Trần Thanh Hải: Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 101 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0207

Phân loại (DDC): 607

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận vấn đề vận dụng phương pháp dạy học trực quan theo hướng dạy học tích cực trong quá trình dạy học môn công nghệ phổ thông. Tìm hiểu thực trạng dạy học môn công nghệ ở trường phổ thông hiện nay. Xây dựng phương án vận dụng phương pháp dạy học trực quan theo hướng dạy học tích cực trong dạy học môn công nghệ phổ thông để tổ chức hoạt động dạy học phát huy hứng thú học tập của học sinh. Vận dụng cơ sở lý luận, đề tài đã thiết kế và thực nghiệm tiến trình dạy học một số bài học môn công nghệ phổ thông cụ thể thực hiện mục đích đề tài đặt ra.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Bình - PGS.TS

122. Vũ, Thị Thu Trang.

Nghiên cứu năng lực trí tuệ và một số chỉ số sinh lý thần kinh của học sinh trường THCS Trung Vương thành phố Ưông Bí tỉnh Quảng Ninh/ Vũ Thị Thu Trang: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Sinh học, Chuyên ngành: Sinh học thực nghiệm: 60.42.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 82 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0489

Phân loại (DDC): 612.82308350959729

*Tóm tắt : Xác định năng lực trí tuệ của học sinh trường THCS Trung Vương, thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Phân tích một số chỉ số sinh lý thần kinh; thiết kế và đánh giá hiệu quả của một số thực nghiệm thăm dò nhằm nâng cao năng lực trí tuệ và một số chỉ số sinh lý thần kinh của học sinh trường THCS Trung Vương, thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Bích Ngọc - TS

700. NGHỆ THUẬT VÀ VUI CHƠI GIẢI TRÍ

123. Đậu, Đức Bắc.

Nghiên cứu biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ Quần vợt thành phố Ninh Bình/ Đậu Đức Bắc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục thể chất: 60.14.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 63 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0462

Phân loại (DDC): 796.342077

*Tóm tắt : Tìm hiểu thực trạng, các yếu tố ảnh hưởng tích cực và hạn chế tới hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ Quần vợt thành phố Ninh Bình, trên cơ sở đó lựa chọn và ứng dụng một số biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ, qua đó góp phần phát triển phong trào Quần vợt thành phố Ninh Bình nói riêng và từ đó áp dụng rộng rãi ra các CLB Quần vợt khác.

Người hướng dẫn : Bùi Quang Hải - TS

124. Hà, Thị Bích Hậu.

Quản lý dạy học môn Giáo dục thể chất ở trường Cao đẳng Dược Phú Thọ/ Hà Thị Bích Hậu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 108 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0130

Phân loại (DDC): 796.071159721

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý dạy học nói chung môn Giáo dục thể chất ở Trường Cao đẳng nói riêng. Khảo sát và đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý dạy học môn Giáo dục thể chất nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục - đào tạo của trường Cao đẳng Dược Phú Thọ.

Người hướng dẫn : Hà Thị Đức - PGS.TS

125. Nguyễn, Mạnh Tuấn.

Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên Taekwondo trẻ lứa tuổi 15 tỉnh Sơn La/ Nguyễn Mạnh Tuấn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục thể chất: 60.14.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 80 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0449

Phân loại (DDC): 796.8157083510959718

*Tóm tắt : Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức mạnh tốc độ đã lựa chọn cho nam VĐV Taekwondo lứa tuổi 15 tỉnh Sơn La.

Người hướng dẫn : Phạm Đông Đức - TS

126. Nông, Thái Hưng.

Xây dựng nội dung, kế hoạch hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên/ Nông Thái Hưng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục Thể chất: 60.14.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 78 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0305

Phân loại (DDC): 796.077

*Tóm tắt : Tổng quan về vấn đề giáo dục thể chất trong các trường Đại học. Thực trạng công tác giáo dục thể chất của trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên. Lựa chọn, ứng dụng và đánh giá hiệu quả nội dung, kế hoạch hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Y – Dược Thái Nguyên.

Người hướng dẫn : Vũ Chung Thủy - PGS.TS

800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC

127. Đinh, Thị Quỳnh.

Nhân vật Robinson Crusoe của Daniel Defoe qua một số lăng kính tiếp nhận/ Đinh Thị Quỳnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 60.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 93 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0121

Phân loại (DDC): 823.6

*Tóm tắt : Làm rõ hình ảnh nhân vật Robinson Crusoe qua sự tiếp nhận của bạn đọc thế kỉ XVIII, XIX ở phương Tây ngay từ khi tác phẩm ra đời. Nghiên cứu việc tiếp nhận tác phẩm ở trường học Việt Nam thế kỉ XX từ sau cách mạng tháng 8. Trên cơ sở đó đưa ra sự tiếp nhận đặc sắc nữa ở giai đoạn nửa sau của thế kỉ XX. Đó là sự tiếp nhận vào trong một cuốn tiểu thuyết cụ thể của nhà văn Pháp Michel Tournier. Nhà văn dựa vào tác phẩm của Defoe để sáng tác tác phẩm của mình “Chàng Thứ Sáu”. Qua đó thấy được sự đóng góp vào cách hiểu và đánh giá về nhân vật nhiều chiều và toàn diện hơn trong nghiên cứu, phê bình, sáng tác và giảng dạy cũng như thấy được tài năng của Defoe vẫn luôn được ca ngợi trong suốt chiều dài của lịch sử.

Người hướng dẫn : Phùng Văn Tửu - GS

128. Đỗ, Thị Thu Thủy.

Thơ đi sứ Việt Nam từ cuối triều Lê đến đầu triều Nguyễn (1740 - 1820)/ Đỗ Thị Thu Thủy: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 62.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 165 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0235

Phân loại (DDC): 895.92211

*Tóm tắt : Khảo sát và hệ thống văn bản thơ đi sứ cuối Lê - đầu Nguyễn. Phân tích, đánh giá một số đặc điểm, thành tựu thơ đi sứ cuối Lê - đầu Nguyễn nhìn từ vận động loại hình thơ đi sứ, trong mối quan hệ đối sánh với các triều đại, của các tác giả trong cùng triều đại, giữa thi tập sứ thần với sáng tác trong nước, từ đó thấy được đóng góp riêng của thơ đi sứ thời này với diễn trình thơ đi sứ và nền thơ trung đại nói chung. Trên cơ sở đó đưa ra những điểm nổi bật của bức tranh bang giao Đại Việt thế kỉ 18 - 19, đặc biệt là giao lưu văn hóa, văn học với các quốc gia khu vực Đông Á qua hiện tượng thơ sứ thần.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đăng Na - PG.TS

129. Hoàng, Thị Kim Hương.

Kiểu nhân vật trong Rừng Na-Uy (Haruki Murakami) và Người đọc (Bernhard Schlink)/ Hoàng Thị Kim Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 60.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 129 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0380

Phân loại (DDC): 809.39351

*Tóm tắt : Luận văn tập trung khai thác về kiểu nhân vật và nghệ thuật thể hiện kiểu nhân vật chân thương trong hai thiên tiểu thuyết Rừng Na-uy (H.Murakami) và Người đọc (B.Schlink); qua đó tìm ra điểm tương đồng và dị biệt giữa chúng, đồng thời cũng tìm lời giải cho nhiều vấn đề trong cuộc sống nhân sinh của xã hội và con người hiện đại.

Người hướng dẫn : Lê Huy Bắc - GS.TS

130. Lê, Thị Ngọc Anh.

Dạy học tác phẩm tự sự ở Trung học phổ thông với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin/ Lê Thị Ngọc Anh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 157 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0234

Phân loại (DDC): 895.9220785

*Tóm tắt : Khảo sát, phân tích, tổng hợp, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài và các vấn đề liên quan. Điều tra, khảo sát thực trạng của việc dạy học tác phẩm tự sự cũng dạy học tác phẩm tự sự với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin ở trường THPT hiện nay và xác lập cơ sở lí luận, thực tiễn của vấn đề nghiên cứu. Đề xuất các định hướng và biện pháp dạy học tác phẩm tự sự ở trường THPT với sự hỗ trợ của CNTT; trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Trần Hữu Phong – TS% Cao Đức Tiến - PGS.TSKH

131. Lương, Hải Vân.

Vấn đề tính truyền thống trong tiểu thuyết "Biên niên ký chim vặn dây cót"/ Lương Hải Vân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 60.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 146 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0212

Phân loại (DDC): 895.635

*Tóm tắt : Nghiên cứu quan niệm mỹ học truyền thống Nhật Bản và cái đẹp trong Biên niên ký chim vặn dây cót. Phân tích nhân vật trong hành trình đi tìm Phật tính và thủ pháp hư không – Mã văn hóa quốc gia – Yếu tố kỳ ảo trong Biên niên ký chim vặn dây cót. Qua đó, có thể thấy được tâm hồn độc đáo, không ngừng sáng tạo và đầy trách nhiệm của một nhà văn Nhật Bản đương đại.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Mai Liên - PGS.TS

132. Nguyễn, Thị Thùy Linh.

Cảm hứng đô thị trong sáng tác của Phong Điệp/ Nguyễn Thị Thùy Linh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 98 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0119

Phân loại (DDC): 895.922334

*Tóm tắt : Tổng quan về Phong Điệp và cảm hứng đô thị. Phân tích cảm hứng đô thị dưới góc nhìn của nhà văn Phong Điệp và một số thủ pháp nghệ thuật đặc sắc thông qua việc thống kê, khảo sát những biểu hiện cụ thể trên bình diện nội dung và nghệ thuật của các tác phẩm. Từ đó thấy được thái độ, nhận định riêng của Phong Điệp về đô thị thời kì đầu mở cửa.

Người hướng dẫn : Trần Hạnh Mai - TS

133. Trần, Thị Trang.

Nghệ thuật truyện ngắn của Cao Hành Kiện/ Trần Thị Trang: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 60.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 91 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0210

Phân loại (DDC): 895.1352

*Tóm tắt : Luận văn nghiên cứu nghệ thuật truyện ngắn của Cao Hành Kiện trên một số phương diện: phi trung tâm nhân vật; phi tuyến tính và mờ hóa cốt truyện; tối giản ngôn ngữ. Qua đó góp phần vào việc nghiên cứu sâu hơn thế giới nghệ thuật của nhà văn Cao Hành Kiện, làm phong phú thêm cho các công trình nghiên cứu văn học Trung Quốc đương đại ở Việt Nam.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Mai Chanh - PGS.TS

134. Trần, Văn Chung.

Rèn luyện kỹ năng sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận cho học sinh Trung học cơ sở/ Trần Văn Chung: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 165 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0261

Phân loại (DDC): 807.12

*Tóm tắt : Phân tích, luận giải những cơ sở lí luận có liên quan đến việc rèn luyện kỹ năng sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận cho học sinh THCS. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp có tính khả thi nhằm rèn luyện kỹ năng sử dụng kết hợp các phương thức biểu cảm, tự sự và miêu tả trong bài văn nghị luận cho học sinh THCS. Tổ chức dạy học thực nghiệm nhằm kiểm tra tính khả thi của các biện pháp rèn luyện kỹ năng sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong bài văn nghị luận cho học sinh THCS được đề xuất trong luận án, từ đó rút ra kết luận và những kiến nghị cần thiết.

Người hướng dẫn : Lê A - GS.TS

135. Trịnh, Thị Hoa.

Thơ tổng biệt đời Đường/ Trịnh Thị Hoa: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Trung Quốc: 62.22.02.46 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 162 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0262

Phân loại (DDC): 895.11309

*Tóm tắt : Tìm hiểu nguồn gốc văn hóa, những điều kiện về xã hội và thời đại, luận án kiến giải những nhân tố đặc thù tạo nên sự hưng thịnh của thơ Tổng biệt đời Đường. Nghiên cứu những ý tượng đặc trưng, gắn liền với hoạt động chia tay, tiễn biệt; đồng thời, khám phá thơ tổng biệt dưới góc độ ngôn ngữ nghệ thuật, bút pháp thể hiện, từ đó khái quát nên một diện mạo riêng đầy sức sống của thơ Tổng biệt đời Đường. Thông qua việc khám phá một số đặc trưng về nghệ thuật, luận án phác họa những nội dung tình cảm của thơ tổng biệt, đồng thời, khẳng định vị trí quan trọng của mảng thơ này trong thế giới thơ Đường nói riêng và thơ ca Trung Hoa nói chung.

Người hướng dẫn : Trần Lê Bảo - PGS.TS

136. Trịnh, Thị Quỳnh.

Nghệ thuật kể chuyện trong Đồi gió hú của Emily Bronte/ Trịnh Thị Quỳnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 60.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 107 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0120

Phân loại (DDC): 823.8

*Tóm tắt : Tìm hiểu tính thống nhất trong cách Emily tổ chức tác phẩm Đồi gió hú nhìn từ các góc độ: điểm nhìn, nghệ thuật xây dựng nhân vật và nghệ thuật tổ chức không gian – thời gian. Qua đó thấy được sự đa dạng của ngòi bút, độ sâu tư tưởng triết lí mà nhà văn thể hiện trong tác phẩm, những cách tân sáng tạo của Emily so với các tác giả cùng thời.

Người hướng dẫn : Lê Nguyên Cẩn - PGS.TS

900. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

137. Đặng, Tiên Dung.

Tổ chức dạy học tích hợp trong môn Địa lí lớp 12 - THPT theo định hướng phát triển năng lực/ Đặng Tiên Dung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Địa lí: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 136 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0369

Phân loại (DDC): 910.712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc tổ chức dạy học tích hợp trong môn Địa lí lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực. Thiết kế và tổ chức dạy học tích hợp trong môn Địa lí 12 theo định hướng phát triển năng lực. Thực nghiệm để đánh giá tính khả thi và hiệu quả của đề tài nghiên cứu và đưa ra kết luận và kiến nghị về việc tổ chức dạy học tích hợp.

Người hướng dẫn : Đặng Văn Đức - PGS.TS

138. Hà, Minh Tiến.

Nhân dân huyện Tuần Giáo (tỉnh Điện Biên) với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)/ Hà Minh Tiến: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 100 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0205

Phân loại (DDC): 959.70413597177

*Tóm tắt : Làm rõ vị trí chiến lược của Tuần Giáo (tỉnh Điện Biên) trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Dựng lại bức tranh toàn cảnh về cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân các dân tộc huyện Tuần Giáo (tỉnh Điện Biên). Phân tích những đóng góp của nhân dân huyện Tuần Giáo trong cuộc kháng chiến thần thánh chống thực dân Pháp xâm lược. Xác định vị trí, vai trò của Tuần Giáo trong cuộc kháng chiến chống Pháp nói chung và của quân dân tỉnh Điện Biên nói riêng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Ngọc Cơ - GS.TS

139. Hoàng, Thị Diễm.

Giáo dục kỹ năng sống cho học viên trong dạy học Lịch sử Việt Nam từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XX ở các Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Lào Cai/ Hoàng Thị Diễm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Lịch sử: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 91 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0350

Phân loại (DDC): 959.700711597167

*Tóm tắt : Tổng quan những vấn đề lí luận về giáo dục kỹ năng sống, rèn kỹ năng sống cho học viên ở các Trung tâm Giáo dục Thường xuyên trong dạy học lịch sử. Điều tra, khảo sát thực trạng, nghiên cứu nội dung, chương trình, xác định các biện pháp giáo dục kỹ năng sống phù hợp với học viên các Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Lào Cai. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm tra tính khả thi, kết quả của những biện pháp đề ra.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Bích - TS

140. Hoàng, Thị Xuân Hòa.

Phát triển năng lực hợp tác cho học sinh trong dạy học Lịch sử Việt Nam (1858 - 1918) ở trường THPT (chương trình chuẩn)/ Hoàng Thị Xuân Hòa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Lịch sử: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 115 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0436

Phân loại (DDC): 959.7030712

*Tóm tắt : Tìm hiểu cơ sở lý luận có liên quan đến vấn đề phát triển năng lực hợp tác cho học sinh trong dạy học Lịch sử ở trường THPT. Khảo sát, điều tra thực tiễn dạy học nói chung, dạy học nhằm phát triển năng lực hợp tác trong dạy học Lịch sử nói riêng. Khai thác nội dung chương trình sách giáo khoa Lịch sử Việt Nam lớp 11 THPT - chương trình chuẩn (từ năm 1858 đến năm 1918). Đề xuất một số biện pháp để phát triển năng lực hợp tác cho học sinh trong dạy học lịch sử. Thực nghiệm sư phạm và đánh giá kết quả của những biện pháp sư phạm đề ra, trên cơ sở đó rút ra kết luận liên quan đến đề tài.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thế Bình - PGS.TS

141. Lê, Thị Thu Hương.

Nâng cao chất lượng dạy học Lịch sử Việt Nam (1930 - 1954) ở trường Trung học phổ thông Miền núi tỉnh Thái Nguyên/ Lê Thị Thu Hương: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Lịch sử: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 233 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0255,1323

Phân loại (DDC): 959.704071259714

*Tóm tắt : Tìm hiểu những tài liệu tâm lí học, giáo dục học và giáo dục lịch sử để làm rõ cơ sở lí luận về nâng cao chất lượng dạy học lịch sử ở trường phổ thông. Điều tra thực trạng dạy học lịch sử nói chung, dạy học lịch sử Việt Nam (1930 – 1954) nói riêng ở trường THPT miền núi tỉnh Thái Nguyên. Tìm hiểu chương trình, sách giáo khoa lịch sử lớp 12 ở trường THPT để xác định mục tiêu cần đạt về các mặt kiến thức, kỹ năng thái độ trong dạy học bộ môn. Đề xuất các biện pháp sư phạm nâng cao chất lượng dạy học lịch sử Việt Nam (1930 – 1954) ở trường THPT miền núi tỉnh Thái Nguyên. Tiến hành thực nghiệm sư phạm từng phần và toàn phần để rút ra kết luận về tính khả thi của các biện pháp sư phạm mà luận án đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Kiều Thế Hưng - PGS.TS%Đỗ Hồng Thái - PGS.TS

142. Nguyễn, Thị Huyền Dương.

Nhân dân các dân tộc thiểu số Sơn La với cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp (1945 - 1954)/ Nguyễn Thị Huyền Dương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 94 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0448

Phân loại (DDC): 959.7041359718

*Tóm tắt : Khái quát tình Sơn La và truyền thống đấu tranh của nhân dân Sơn La trước năm 1945. Phân tích những đóng góp của nhân dân các dân tộc thiểu số Sơn La với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1945- 1952 và giai đoạn 1952- 1954. Qua đó củng cố và nâng cao hơn nữa lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, biết ơn cha ông trong cuộc đấu tranh dựng nước và giữ nước.

Người hướng dẫn : Nguyễn Duy Bình - PGS.TS

143. Nguyễn, Thị Hường.

Đánh giá tài nguyên du lịch nhân văn tỉnh Nam Định/ Nguyễn Thị Hường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 126 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0214

Phân loại (DDC): 915.9738

*Tóm tắt : Tổng quan có chọn lọc cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch và tài nguyên du lịch nhân văn, vận dụng vào việc nghiên cứu địa bàn tỉnh Nam Định. Đánh giá và phân tích thực trạng khai thác tài nguyên du lịch nhân văn tỉnh Nam Định. Đề xuất các giải pháp khai thác hợp lý tài nguyên du lịch nhân văn cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Nam Định trong thời gian tới.

Người hướng dẫn : Nguyễn Việt Thịnh - GS.TS

144. Nguyễn, Thị Thu Liên.

Khu du kích Yên - Từ (tỉnh Bắc Ninh) trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1950 - 1954/ Nguyễn Thị Thu Liên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 113 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0326

Phân loại (DDC): 959.7041359727

*Tóm tắt : Làm rõ vị trí chiến lược của khu du kích Yên - Từ và sự ra đời của khu du kích này trong bối cảnh chung của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Dựng lại quá trình hoạt động của khu du kích Yên - Từ giai đoạn 1950 - 1954 thông qua nguồn tài liệu lưu trữ và lịch sử quân sự của địa phương. Khái quát những điểm khác biệt của khu du kích đó với các khu du kích khác, từ đó nêu bật vai trò, đóng góp của khu du kích Yên - Từ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Bắc Ninh nói riêng và cả nước nói chung.

Người hướng dẫn : Phan Ngọc Huyền - TS